

NĂM THỨ TƯ — SỐ 156, GIÁ 0\$10

THỨ BÀY, 8 AVRIL 1939

TIN CÁC BÁO : Hội bảo-vệ súc vật đã thành lập.

NGÀY NAY

+

NHÀ BẢO TRỢ SÚC VẬT



— Không phải là súc vật, không vào được !

Lu'óng Nghi Bồ Thân

(Một thứ thuốc bồ thận: kiên tinh, cõ khí hay nhất xứ này)

Ở thế kỷ thứ 20 này, về phần nam giới, trong số 100 người thì có đến 90 người có các bệnh ở Thận. Hoặc bởi « thụt bầm liên thiên bã thíc », hoặc bởi chiếu lòng dục quá độ, hay không hiểu cách vệ sinh mà thành bệnh :

BẠI THẬN — Mờ mắt, ủ tai, rát đầu, rụng tóc, đau lưng, buồn mồi chân tay, tiêu tiện vàng... Chỉ dùng 1, 2 hộp thuốc « Lu'óng nghi bồ thận » số 20 của Lê Huỳ Phách, khỏi hết các bệnh, người khỏe mạnh hơn lên, tốt cho đường sinh dục.

MỘNG TINH — Năm ngủ tưởng như mình giao hợp với đàn bà mà tinh khí xuất ra, bởi thận yếu không có được tinh khí, dùng 3 hộp thuốc « Lu'óng nghi bồ thận » số 20 bồ thận, cõ khí, khỏi hẳn bệnh mộng tinh.

ĐI TINH — Không cứ lúc nào mà tưởng đến tình dục thì tinh khí đều tiết ra, bởi tâm hỏa đa nhiệt mà sinh bệnh. Dùng « Lu'óng nghi bồ thận » số 20 kèm với Chuyên Trị Bồ Tán số 23, bồi bồ tám, thận, kiền tinh, cõ khí, khỏi hẳn bệnh đi tinh.

HOẠT TINH — Khi giao hợp tinh khí mau xuất quá, bởi ngũ tạng đều yếu mà tần tàng lại yếu hơn cả dùng « Lu'óng nghi bồ thận », được kiên tinh, tăng sức khỏe, khỏi bệnh hoạt tinh, chắc chắn như vây.

TINH KHÍ BẤT SA NHẬP TỬ CUNG — Tình khi ra rì rì không

mạnh, nên hạt tinh không vào túi cung, nên người đàn bà không có thai được. Dùng « Lu'óng nghi bồ thận » được mọi điều như ý.

BỆNH LIỆT DƯƠNG — Gần đàn bà mà dương không cường, hoặc những người tuổi trẻ mà không thí h tình dục (dương nuy)... đều dùng « Lu'óng nghi bồ thận » này, thận khí được sung túc, khỏi bệnh Liệt dương, bệnh Dương Nuy.

SAU KHI KHỎI BỆNH PHONG TÌNH — Bởi trong khi có bệnh dùng nhiều thứ thuốc công phạt hại cho thận khí, nên sinh ra đau lưng như bẽ, ủ tai, chảy nước mắt, rụng tóc, đau mỏi thân thể, tiêu tiện vàng, có lิ vãnh, qui đầu ướt... dùng « Lu'óng nghi bồ thận » bồi bồ thận khí, các bệnh khỏi hết.

Thuốc « Lu'óng nghi bồ thận » số 20 của Lê Huỳ Phách, một thứ thuốc bồ thận bào chế rất công phu, có vị phải đậm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải chòn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thô khí, và làm toàn bằng những vị thuốc hảo hạng, chữa cho thận được sinh khí, cõ tinh... Hàng vạn vạn người dùng qua đều công nhận thuốc « Lu'óng nghi bồ thận » là một thứ thuốc bồ thận hay nhất ở xứ này. Có các bệnh ở Thân bất cứ mới, lâu, nặng, nhẹ, dùng thuốc « Lu'óng nghi bồ thận » số 20 của Lê Huỳ Phách đều khỏi cả. Giá 1p00 một hộp.

Thuốc Lâu, Giang Mai Lê Huỳ Phách hay nhất — Khỏi tuyệt nọc

Cứ nói đến Lê-Huỳ-Phách thì người ta nhớ ngay đến một nhà thuốc có nhiều món thuốc lâu, giang-mai dài-tai. Lâu giang-mai bắt cứ mới lâu, nặng nhẹ, dùng thuốc Lê-Huỳ-Phách đều mau khỏi cả 1

LÂU MỚI MẮC : Bệnh Lâu mới mắc lúc buốt, dài rất, cường dương đau, ra mủ (co kín dài ra máu, nỗi hạch nứa)... Dùng thuốc Lâu số 70, trăm người khỏi cả trăm, khỏi rất mau chóng. Giá 0p60.

LÂU KINH NIÊN : Hàng ngày ra mủ, tiêu tiện trong đặc bã thường, hoặc những người phải đi phải lại 2, 3, lần... dùng « Lâu Mù » số 19, khỏi hẳn bệnh Lâu kinh niên. Giá 0p60

GİANG MAI : Lở loét quỉ dãy, mọc mào gỉ, hoa khẽ, nỗi hạch, len

soái, phá lở khắp người, đau xương, giật thịt, rụng tóc, mới, lão, nặng, nhẹ... dùng thuốc giang-mai của Lê-Huỳ-Phách, khỏi hẳn bệnh giang-mai.

TUYỆT TRÙNG LÂU, GIANG-MAI : Lâu, giang-mai chưa tuyệt nọc ; tiêu tiện khi trong, khi vang, có vãnh nhói nhối ở đường tiêu tiện giật thịt, rụng tóc mờ mắt, ủ tai, có mụn đồ nỗi thịt khắp người, và nhiều biến chứng khác nứa... Dùng Tuyệt Trùng số 12 (giá 0p60) kèm với « Bồ ngũ tạng » số 22 (1p.00) khỏi tuyệt nọc bệnh và bồi bồ hêm sức khỏe.

Nhà thuốc LÊ HUỲ PHẠCH N° 19 Boulevard Gia-long — Hanoi, Tonkin

TỔNG PHÁT HÀNH :

M. TÔN THẤT XỨNG
119, Rue Gia-Long — Hué, ANNAM

Thập các tỉnh Bắc, Trung, Nam, Ai-Lac, Cao-mèn đều có đại lý thuộc Lê Huỳ-Phách

BAZAR XUÂN NGA

181, Bd de la Somme — Saigon, COCHINCHINE

The advertisement features two cigarette packages: one labeled "CIGARETTES JOB IMPORTÉES D'ALGER" and another labeled "CIGARETTES SURFINES JOB". A hand is shown holding a bunch of cigarettes. The text includes promotional offers: "Giá đồ HAVANE 0.12" and "Giá xanh 0.06". At the bottom, it says "TUYỀN BUÔN TẠI XÚ 'AN - DÉ - RI'".

Bắt đầu từ số sau



NGAY NAY sê hoàn toàn đổi mới và hoạt động hồn lên

NGÀY NAY, TỜ BÁO THÂN YÊU CỦA CÁC BẠN, KHÔNG BAO GIỜ CHỊU ĐỨNG YÊN MỘT CHỖ VÀ SẼ CỐ GẮNG ĐỀ MỎI NGÀY MỘT TẤN TỚI HƠN.

NGÀY NAY — TỜ BÁO VUI VẺ, VÀ MÃN CÁN — LÀ MỘT SỨC MẠNH CAN ĐẦM, ĐỘC LẬP SÁNG SUỐT; MỘT NGƯỜI BẠN KHUYÊN NHỦ VÀ MÁCH BẢO NHỮNG SÁNG KIẾN CÀN THIẾT CHO CUỘC SINH HOẠT NGÀY NAY.

Bắt đầu từ số sau

NGAY NAY sê mở rộng phạm vi và thê tài làm việc

- Bài vở xếp đặt theo lối mới,
- Cách bài trí tùng trang linh hoạt và đẹp mắt, do họa sĩ Tô-Ngọc-Vân trông coi.
- Thêm nhiều mục mới thích hợp với sự cần và lòng mong ước của mọi người
- Luôn luôn có những sáng kiến mới và sê-tô chức những công cuộc mới để tờ báo có liên lạc quan hệ với độc giả và để kiểm sát, báo cáo và phê bình các công việc, các nhân vật quan hệ trong xã hội Việt-Nam.

NGAY NAY là một tờ báo ai cũng cần đọc, ai cũng ham đọc
NGAY NAY là tờ báo ở khắp mọi nơi và của hết mọi người

Vẫn đê cần lao ở Đông-dương

Hòa giải và tài phán

S ự xung đột giữa chủ và thợ về mặt nghề nghiệp có thể xảy ra hàng ngày ở Đông Dương. Một là vì bọn chủ bo bo giữ lấy quyền lợi của mình, chỉ lo tính áp dụng cái luật danh thép về tiền công, nghĩa là chủ muốn cho thợ một số lương đủ để mà ăn lấy sống và làm việc cho họ. Hai là vì thợ thuyền không được ai dạy bảo nên không hiểu hết nghĩa vụ quyền lợi của mình. Nhưng, may hay là không may, cái đó cũng không rõ, thợ thuyền ở đây không có tổ chức và thấy thế lực của phe chủ mạnh quá, nên thường là đánh nhau tại chiu khò. Đến lúc càng quá, họ mới phải tò long phẫn nộ bằng sự định công, mà họ biết là không hợp luật b đây. Lòng phẫn nộ ấy đã gây nên phong trào đình công trong hai năm 1936-1937.

Phản động thợ thuyền không biết rằng ở Đông Dương này những cuộc xung đột giữa chủ thợ có thể đem giải quyết được mà không cần đến sự định công quyết liệt. Không phải là tại họ ngu dại gì, mà chỉ vì những đạo luật lao động ở Đông Dương — cũng như các đạo luật khác — chỉ thấy đăng ở Quan báo, bằng chữ Pháp, nghĩa là bằng một thứ chữ mà họ

không hiểu. Họ đã không hiểu, tất họ không biết tìm cách nào để bênh vực quyền lợi của họ theo pháp luật; lối ấy không phải ở họ mà chính ở Chính phủ không tìm hết cách để quảng thông những qui luật của mình làm ra.

Thí dụ: đạo chỉ dụ ngày 2-4-1932 về hòa giải và tài phán ở Đông Dương. Bất cứ hỏi một người thợ hay một người làm công nào ở Đông Dương, họ sẽ trả lời rằng họ chưa bao giờ được nghe thấy nói đến.

Ấy vậy mà đạo chỉ dụ ấy ra đời đã được bảy năm nay. Theo đạo chỉ dụ ấy, khi có sự xung đột chung giữa chủ và thợ, thì sự hòa giải là một điều bắt buộc phải có, còn sự tài phán không.

Lúc nào có sự xung đột chung? Bao giờ về một vấn đề gì về nghề nghiệp, mà ít ra là một phần tư thợ thuyền hay người làm công trong một xưởng hay một sở nào, hoặc một phần tư số thợ coi sóc riêng về một việc, không đồng ý với chủ thì có cuộc xung đột chung. Hoặc giả trong một xưởng, có đến mươi người thợ xung đột với chủ, và nếu sự định công của mươi người ấy, có thể làm ngừng công việc của cả xưởng, cuộc xung đột

cũng trở nên xung đột chung được.

Lúc đó viên thanh tra lao động bó buộc nên hòa giải. Mỗi bên chỉ có việc làm một cái đơn, hoặc bằng chữ Pháp, hoặc bằng quốc ngữ, nói qua về điều yêu cầu của mình. Viên thanh tra tiếp được đơn, phải đến nơi ngay, một mặt báo cho chủ biết, một mặt gọi thợ đầu đơn đến để họ cử lấy đại biểu. Thế rồi sớm ra là ba ngày sau chủ và đại biểu của thợ được gọi ra trước mặt viên thanh tra để bàn cãi. Viên thanh tra hết sức hòa giải đôi bên, và nếu thỏa thuận cả, thì lập biên bản hai bên ký kết với nhau. Nên tế nhận rằng ở trước mặt viên thanh tra hòa giải, không bên nào, chủ hay thợ cũng vậy, được dem thay kiện đến dự thính hay thay mặt. Nếu hòa giải không xong, thì hai bên có thể làm đơn xin ông thống sứ hay thống đốc cho theo tố tụng tài phán được. Ông thủ hiến sẽ cử hai người trọng tài cho bên thợ, còn bên chủ thì tự chọn lấy trọng tài của mình. Những viên trọng tài ấy họp nhau lại và lên án; bản án sẽ giao cho ông chánh án tòa hòa giải giữ.

Hoàng Đạo
(Xem tiếp trang sau)

Giúp quỹ hội « Chuyển bá học Quốc Ngữ »

có ông Đốc-lý chủ tọa

Một vở kịch trong sáng
và hoạt động

Tại nhà hát lớn Haiphong
tối thứ bảy 15 Avril 1939

ĐẠI THANH

Hai người trợ học

LAN SƠN dàn kịch

Trong giờ nghỉ: Những bài ca du dương của Lê Thương.

Trong giờ diễn: Những sáng tác công trình của:

Các ông: Lê đại Thành, Trần quang Định, Định giang Sơn,
Đinh gia Mạo, Lê Thương.

Các cô: Kim Nhung, Thanh Hương, Maria Hiếu.

CẢ MỘT ĐÊM VUI !

HOA GIAI VA TAI PHAN

(Tiếp theo trang trên)

Đó là cách thức phải theo nếu có cuộc xung đột chung. Nếu cuộc xung đột chỉ riêng giữa thợ và chủ, thì dù như chủ không trả lương hay thợ bỏ không báo trước, thì chủ thợ phải đem việc ra trước hội đồng hòa giải.

Hội đồng hòa giải có từ năm 1930 ở một vài nơi: Bắc kỳ thì ở Hanoi, Haiphong và Nam định; Nam kỳ thì ở Saigon; Cao mèn thì ở Phnom penh. Về vấn đề hòa giải, đạo nghị định ngày 29-4-1930 lập ra các hội đồng kè trên đã bắt và luật hiện hành là luật của đạo chỉ dụ ngày 11-10-1937.

Theo đạo chỉ dụ này, nếu thấy các vụ kiện giữa chủ và thợ trước khi đem ra tòa án phải qua hội đồng hòa giải đã. Trong hội đồng, có ông chánh án tòa hòa giải ngồi chủ tịch, và có một người chủ, một người thợ hay công làm hội viên. Chủ và thợ ấy đều do một hội đồng riêng gặp, thăm trong số 25 người chủ và 25 người thợ biên tên trong số.

Bắt đầu là một lá đơn không tem — không tem vì ở trước hội đồng hòa giải, không có phi tần gì hết — của thợ hay chủ gửi đến cho ông chánh hội đồng hòa giải. Ông này xét xem đơn có thuộc quyền hội đồng xử không, và nếu phải, thì định ngày gọi hai bên chủ thợ ra trước hội đồng. Ngày

ấy, hội đồng nghe hai bên bày tỏ lời lẽ của mình, khuyên hai bên hòa giải với nhau và nếu xong, thì ông thu ký của hội đồng làm biên bản. Nếu không hòa giải được, thì hội đồng cần xét xem đơn của bên nguyên có hợp lý không. Nếu thấy hợp lý, thì hội đồng có quyền tư thẳng việc ấy ra tòa, và nếu bên nguyên là một người thợ, thì người ấy được tư pháp bảo trợ, nghĩa là không chịu tiền phí tồn gi hết thảy. Nếu hội đồng xét rằng đơn không hợp lý, thì lập biên bản không hòa giải được và bên nguyên muốn đi đầu kiện tùy ý, nhưng phải bỏ tiền ra. Một khi việc đã được hội đồng tư thẳng ra một tòa án nào, thì ông chánh tòa án ấy phải tự mình gọi hai bên nguyên bị ra trước tòa không thể trì hoãn được.

Hội đồng hòa giải, từ ngày chỉ dụ năm 1937 tuyên hành, đã giải quyết được nhiều việc một cách nhanh chóng; số vụ hòa giải xong một ngày một nhiều, và những lời khuyên của hội đồng xem ra cũng có hiệu quả. Hiếm một nơi hội đồng ấy chỉ có ở một vài chỗ. Giá thử ở mỗi tỉnh, có một hội đồng thì có lẽ thợ thuyền được bệnh vực hơn. Một điều đáng tiếc nữa, là những việc không hòa giải xong lại đem ra trước tòa án thường xù, chứ không đem ra trước một tòa án riêng, có chủ và thợ dự, như ở bên Pháp.

Hoàng-Đạo

CÂU Ô

Cần người làm

— Cần một ông giáo có bằng Depsi hay B: E. hay sự phạm lương hệu; Hội ông Phó bá Thuận thương tá Vĩnh-yên.

— Cần ngay một người mecanicien dentiste lành nghề, thạo tiếng Pháp. Giả lương rất hậu. Hội: Cabinet dentaire Naman, 156 Rue du Colon, Hanoi.

Tìm việc làm

Thέo nǚ giỏi pháp văn, đã học hai năm ban nǚ sự phạm, giỏi nǚ công, tinh rất tốt, muốn tìm chỗ bán hàng, làm nǚ thư ký hoặc dạy học ở các tư gia trong thành phố Nam-định, Hội M Hoàng Tý, 2 Rue de France Nam-định,



Là « cốc » là con gà sống, biết chưa?

Câu chuyện hằng tuần ...

chúng ta là với chính phủ rằng chúng ta biết đòi quyền lợi của chúng ta, và chúng ta chỉ muốn hợp tác trong sự công bằng.

Hơn nữa, bỏ phiếu cho ba ông ấy chúng ta sẽ rõ ràng bao giờ chúng ta cũng ủng hộ những người đã tha thiết bênh vực quyền lợi chung.

Đương đầu với ba ông Thành, Chương, Ái hinh như các ông Nguyễn mạnh Tường, Nguyễn Huân Lai, v.v.

Hình như, theo lời ông Nguyễn Văn Lộ mà tôi có hán hạnh được gặp bùa nó ở Thái Bình, một bọn biết mình không thể địch nổi với mấy nhân viên xã hội, đã ôn những ông tiến sĩ kia ra.

Làm như cái bằng tiền sỉ có thể bênh vực: được quyền lợi dân Annam không bằng!

Khái-Hưng

SÁCH VÀ BÁO MỚI

— « Vườn xuân » của Mân-Châu, giá 0p20.

— « Ai làm chấn động hoàn cầu » của Tân-Kim, giá 0p10.

— « Điện một chiều » của Nguyễn Hữu-Thanh, giáo sư trường Ký-ogé Hlà-nô, giá 0p50.

Sách dạy hát, của nhạc sĩ Nguyễn Văn Giáp giá 0p35.

— « Từ chứng thayết minh » của Lê Huỳ-Phách, giá 0p10.

« Phụ nữ tạp chí » của bà Nguyễn Thị Thảo ra ngày chủ nhật, mỗi số 0p15 nửa năm 3p 80, một năm 7p,00. Tờ báo № 5 Voie № 169 Hanoi.

Pháp Việt, tần báo chính trị, xã hội và văn chương của ông Nguyễn Vỹ, đã xuất bản ngày 7 Avril. Tờ báo № 34 Saar Antoine, Hanoi.

Trong số sau:

CUỐN SÒ TAY

(Tranh thời sự hằng tuần của Tô Tử)

TƯỜNG THUẬT LÈ PHÁT BẰNG CHO MÁY ỐNG QUAN MỚI

HỘI MỌC... của LÊ TA

— NGÀY NAY NÓI CHUYỆN

— NGƯỜI LỊCH SỰ

MỘT TRUYỀN CỔ TÍCH hằng

thờ của TÙ MỞ

văn vân...

văn vân...

HỘI VIÊN THÀNH PHỐ

Đến chủ nhật mồng 9 tây này, có cuộc bầu lại ba ông hội viên thành phố thay ba ông hội viên Xã hội từ chức. Ba ông thôi, tuy đúng ý ra phải là năm. Nhưng chính phủ không nhận giấy của ông Lai ủy quyền cho ông Chương từ chức thay, còn ông Chiểu vào làm tây vẫn cố thay mặt người Annam.

Các ông Chương, Thanh, Ái, ở đảng Xã hội, lại ra ứng cử. Tranh



với ba ông, hiện nay chưa có ai. Ông Phạm Tá quay về việc ruộng, có lẽ thế là thương sách. Ông Bùi Xuân Học ngồi bóp cái trán rộng để xem nó có nay ra cái tư tưởng tí hon nào không. Còn ban ông Cửu, hẳn là về chán đê. Có lẽ vì họ biết trước rằng có ra, cũng đến mất tiền túi. Có lẽ vì họ cảm thấy sự từ chức của ba ông hội viên đảng xã hội đã khiến cho ba ông ấy được tin nhiệm của tất cả dân thành phố.

Là vì sự từ chức ấy có ý nghĩa rất chính đáng. Bầu lại ba ông hội viên đảng xã hội do đó là một việc chính đáng.

Bầu cho ba ông, không phải là chỉ để bầu cho những người hội viên biết giữ lời hứa của mình, biết theo đúng chương trình của mình, mà còn là để tỏ ra rằng dân thành phố Hà-nội muốn đập đổ cái chế độ bất công hiền giò, muốn đổi một cách tha thiết số hội viên An-nam bằng số hội viên tây.

Vì những lẽ ấy, chúng tôi đảm bảo rằng dân thành phố sẽ bỏ phiếu cho ba ông Thanh, Ái, Chương rất nhiều. HOÀNG-ĐẠO

Mình ơi, em đi chợ gặp đứa áo mày mù cả hai mắt, mà nó biết tán, em cho nó một xu mà nó khen mãi em đẹp quá.

— Ủ nó nói thế để cho minh biết là nó mù thật đấy mà.



VGD

NGƯỜI VÀ VIEC

HỘ UÔNG

TÙ HỘM bị thư của Ông linh Vé, Ông Tàng trọng Minh, bị ám sát, có tin dồn rằng Ông linh Vé đã bỏ Đông dương mà đi.

Nhưng sự thực ông vẫn còn ở Hà-nội. Có lẽ vì ông yêu mến bóng chùa Ngọc Sơn in xuống Hồ gươm hay những cô gái An-nam tha thoát trong các tiệm nhang. Hay là, ra ngoài Đông dương, ông không biết đi đâu, dù ở phía đông bắc Thái bình dương, có một nước dương mong mỏi ông?

Dắt sao ông ta thực luguen Hanoi là một điều may cho thành phố. Vì làm sao vắng? Vì mỗi ngày ông ta phải tiêu thêm một ít tiền.

Người ta bảo ông ta đem theo những 30 triệu để « băng ». Ba mươi triệu ấy, có lẽ ông đem cho dân thành phố. Tôi không nói ngoa đâu. Ông ta thuê sở cảnh sát mỗi ngày 80p.00 để cho đội xếp đến canh giữ nhà ông và biến số mặt thám cũng 80p.00 để bảo vệ ông. Vì thế ai đi qua nhà ông ở cũng thấy ngay đêm mấy người đội xếp ngồi canh một cái bẩn dơ nước chanh rượu bia : chayen, mỗi ngày ông ta đưa thêm 5p.00 để mua các thứ giải khát ấy. Còn chính ông ta, thì thỉnh thoảng ông lại thò đầu ra ngoài hiên gác để thở rồi lại thò vào cái nhà kín đáo như cái nhà tù của ông.

Thành thử mỗi tháng ông phải trả cho thành phố 165x30=4950p.00 và một năm độ chừng 6 vạn. Cứ số ấy mà ông tiêu, thì ông phải ở bên này đến 500 năm nữa mới hết số tiền 30 triệu ông mang sang.

Nhưng thế thì hơi lâu một tí.

TĂNG TIỀN THUẾ NHÀ

NÓI đến họ Uông, ai không có nhà đi ở thuê đều nghĩ đến số tiền phải bỏ ra hàng tháng biếu chủ nhà. Là vì từ độ người Tàu trốn chiến tranh chạy sang đây, giá thuê nhà vọt cao lên một cách đáng sợ.

Theo báo « Demain » (Ngày Mai) thì có hai sở của người Tàu chuyên về việc du lịch từ năm tháng nay làm một việc đáng phẫn nán. Họ xem ở trong thành phố có nhà nào đẹp là tìm cách dò hỏi xem ai ở, có giao kèo hay không và số tiền thuê là bao nhiêu, rồi họ đến tìm ông chủ. Nếu chủ cho thuê 100d, là họ giả ngay 150d, có khi hơn nữa, để cho chủ hám lợi đuổi người thuê

nha đi cho họ thuê tiếp. Thế rồi họ cho những người Khách trốn sang đây thuê một giá cao hơn nữa hoặc là họ làm « xăm » cho thuê để ở giữa lấy lợi. Chẳng thế mà vừa rồi, sở cảnh sát đến khám một nhà kia ở phố Carnot, thấy những 18 cái giường ngủ.

Vì những nguyên nhân ấy, người thuê nhà độ này càng phải cẩn rắng chịu để cho chủ nhà tăng tiền thuê, tuy rằng đạo chủ dù Laval cầm tăng tiền thuê nhà vẫn chưa bao giờ Đông-dương.

Tại làm sao vậy? Là vì phòng chờ lý và sở mật thám không



muốn tự mình làm việc nhiều. Họ có thể lấy chủ dù Laval ra mà truy tố những chủ nhà tăng tiền cho thuê. Nhưng sự tăng tiền nhà bắt hợp pháp đã được đại đa số Đại hội đồng kinh tế coi là một việc đĩ nhiea mất rồi!

Các người thuê nhà bị chủ tăng tiền chỉ còn cách là tự mình đứng ra kiện. Nhưng theo đuôi một vụ kiện phải có nhiều tiền, mà đã phải đi thuê nhà thì còn làm gì có nhiều tiền nữa!

CHỦ BÀY VÀ VỤ CÁO

MỘT người bạn gấp tôi cười mà bảo rằng :

— Ông Việt-đực và Tiều thuyết thứ năm viết rằng anh bị ông Văn lang nào đánh đáy nè. Có thực không?

Tôi hỏi lại :

— Anh có tin được là thực không? Bạn tôi nói :

— Tôi thì vẫn là không tin rồi.

Sắp có bán

THOÁT LY

Tiêu thuyết của KHÁI-HUNG

giá . . . 0\$35

Tất cả tâm sự đau đớn của một thiếu nữ sống trong tình cảnh di ghê con chồng ; tất cả cái xã hội đần bà thô lúch và nhở nhen ở một tỉnh nhỏ.

NHÀ XUẤT BẢN « ĐÓI NAY »

Nhưng anh không cải chính, sự người khác...

Tôi mỉm cười trả lời :

— Người khác cũng như anh, cũng có trí phán đoán. Độc giả không phải là người có thể lừa dối được, họ biết phân biệt thế nào là thực giả. Đầu với việc này, độc giả biết là người ta vu cáo tôi rồi, thì việc gì tôi lại phải cải chính.

— Nhưng họ vu cáo anh, anh cũng không trả lời à?

— Ai lại dại nhỡ vào đồng bàn. Họ văng lục ra, lúc là làm, lúc là múa hổ, mà họ vu cáo, lúc là họ làm hại họ,

— Sao lại làm hại họ?

— Linh hồn người ta phức tạp, có một phần lõi, gọi là lương tâm, nhưng cũng có một phần xấu. Lúc họ gheo



ghét, tị nạnh, lúc thấy người ta horizon minh, thì phần xấu của linh hồn họ xai giục họ vu cáo, chửi bậy, dùng cáo chửi đều cảng để nói người cho thay cái con tam bánh của mình. Nhưng lúc đêm thanh vắng, họ vứt tai lén trán nghĩ ngợi, liêng nói sê của lương tâm đã trị tội họ, đã làm họ khóc sở lỗi. Lương tâm họ đã báo thù cho lỗi, thế là đủ. Còn những câu lục lẩn, thô bỉ thì bây giờ tôi mới thấy những người tự phụ là làm bão dừng, chứ ngày thường lỗi chỉ thay bọn côn bá của xã hội dừng mà thôi. Vậy thì những câu chửi bậy, nói càn của họ, đối với Thủ Lãnh, với Thạch Lam, với tôi, chúng tôi chỉ xin gói ghém gửi trả lại họ làm cản gìn dụng mà thôi. Lúc nãy, họ hết vu cáo, hết chửi bậy, biết chửi chát mà công kích, biết mỉm cười mà thảo luận, nghĩa là biết làm bão chúng tôi sê vui lòng mà trả lời. Cela bấy giờ thì xin miễn.

Hoàng Đạo

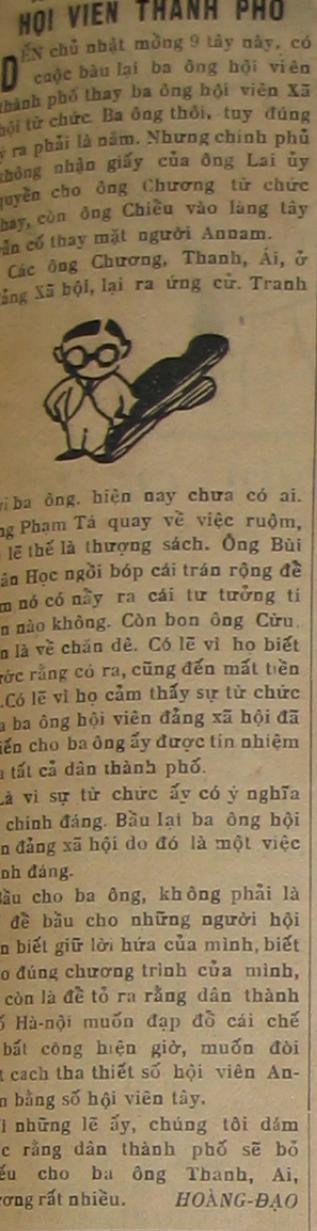
HỘP THƯ

Ông Bảo Tố (Huế). Ông chưa chắc đã vỡ được. Cảm ơn.

Ông ngô Từ — Xin gửi về tư vấn về đỗ.

Cô F.F. ở Fiso : Xin từ đổi trước.

Các bạn cử tri Hà-nội nên nghĩ đến quyền lợi mình mà bầu cho đảng viên Xã-hội.



THẦY — Trò sah hồi nào?
TRÒ — Bầm, con sah hồi me con có chửa rồi đẻ con.
THẦY — ... ??? Ô! Vậy trò là con ai?
TRÒ — Con của thầy me con à!
THẦY — (nồi nóng) Bồ ngu!...
Này ở đâu?
TRÒ — Ở nhà con!
THẦY...!

SAIGON THAO DUỘT PHÒNG KHÔNG

Phóng sự của Trần Văn Lai

CÁI tin Nhật chiếm đảo Hải-Nam, chia quần đảo Tây-sa và, gần đây, lại giựt quách cả cù lao bé tí tẹo như con chuột nhắt ngoài biển Thái-binh dương là đảo Spratly, cách xa Nam-kỳ có 500 cây số, đã làm cho « nước mè » chử ý đặc biệt đến sự an nguy của cái « nước con » này. Vì thế tối thứ sáu vừa qua, cuộc tháo dượt phòng thủ tự vệ đã cử hành ở Saigon.

6 giờ. Trời xám tối.

Trên các nẻo đường trong thành phố, không le lói một tia sáng. Ở các ngã ba, ngã tư đường, mấy cột đèn điện đứng rủ xuống ánh xanh mờ.

Thành phố Saigon và Chợ lớn vẫn như bão sa mạc. Nhưng trên vỉa hè các phố Catinat, Bonald, có bóng nhiều người háo hức đứng nép mình dưới mái hiên các cửa hiệu.

Không có một chiếc ô tó, xe đạp hay xe kéo qua lại. Chỉ trừ mấy cái xe điện chạy Saigon — Chợ lớn thắp đèn xanh còn làm việc thôi.

Hôm ấy trăng chưa tròn.

Trong tiệm cà phê trước chợ Bến-thành, có tiếng xầm xi:

— Trăng sáng thế này, máy bay thay tuốt cả thành phố. Nhỡ có phi cơ của quân ngoại xâm bay lượn thực gần đây, nó bỏ rơi xuống một quả bom có phải bỏ mìn hết cả lũ trong tiệm này không?

— Máy sợ bom hở? Ông thích lầm cơ, Nếu có thả bom thi lẩy rõ hùng. Bom Nhật ngon lắm, máy a. Quả to và ngọt lắm.

Ngon hơn cả « bombe glacée » nứa chử lí!

Có tiếng gắt:

— Ô! làm gi mà cát lên thế? Đội xếp nghe dặng, gõ dùi đập cá lên đầu cá lũ bấy giờ.

Bỗng kiêng nhà thờ đồ hồi, rồi nhà bưu-chính súp-lê báo ngay.

Trong thành phố đã hoàn toàn vắng lặng và không loe ra một ánh lửa. Kế đó, có tiếng súp-lê của một chiếc tàu thủy. Thế rồi xe cảnh sát chạy khắp các phố rung chuông.

Thỉnh linh hai xe chửa lửa trong chợ quán chạy ra, với hai cặp đèn điện phủ giấy xanh, bόp cόi inh ỏi. Trước bόn kέn, đội hόng thập tự dương trả các nạn nhân vở bị bom nό dem vέ nhà thương cứu chửa. Còn lính thủy xa thì lo đán áp ngon lửa tưởng tượng đang thiêu hủy một tòa lâu đài. Tất cả những người ấy đều tháo dượt rất khéo dưới sự chỉ huy của bộ tham mưu. Rồi người ta lại diễn trước bến tàu nhà rồng bên Khánh-hội một lần nữa.

Có tiếng phi cơ rέn ǎm ǎm trên không, Phi cơ ấy chưa thả quả bom nào mà một anh bόi trên gác tháp ba phố Charner đã sợ quá đến nỗi ngã xuống đất bị thương nặng.

10 giờ ruồi. Phi cơ đi tuần du dốt pháo mâu thả xuống báo hiệu rằng máy bay giặc vi thành phố tắt đèn nên không nhận ra. Thế là cuộc tháo dượt kết liễu.

Đèn điện các phố bắt đầu trả lại cho Saigon thứ ánh sáng mờ, buồn. Tôi trong tiệm cà-phé bước ra, thấy ngoài đường đã dần dần có nhiều người di lại: nét mặt ai cũng vui vẻ, sung sướng, vì tuy là một cuộc tập dượt thôi, người ta vẫn có cảm tưởng đã thoát khỏi một tai nạn.

TRẦN VĂN LAI
(Saigon)

Trong số sau:

Tường thuật cuộc tuyên
cử nghị viên quản hạm ở
Saigon

của TRẦN VĂN LAI,
phóng viên N. N. ở Saigon



CHỦ NHÀ — Ai
coi nħà, mà mày
đi đâu lại vác cả
cánh cửa đi thế?
ĐÀY TỐ — Thưa
ông, dạo này
nhiều cửa cát
khóa lén cửa lầm.
Con tháo phẳng
cánh cửa đem đi
các anh ấy mất
ngồng cát ý khóa
nứa.

CÙNG CÁC BẠN CÙ TRI

THÀNH PHỐ HÀ-NỘI

NGÀY 9 Avril sắp tới sẽ có cuộc bầu ba ghế hội-viên tại Hội đồng thành phố Hà-nội,

Chúng tôi đã được chi-nhánh Bắc-kỳ Xã-hội Quốc-tế lao-động phái ra tranh cử.

Vậy xin trình bày đề các bạn rõ: Vì sao hôm 20 Janvier 1939 chúng tôi đã từ chức; vì sao hôm 9 Avril sắp tới chúng tôi lại ra ứng cử.

Hôm 11 Décembre 1938 nhờ có sự công tâm của các bạn mà danh sách Xã-hội đã chiếm phần ưu thắng, bόn đảng viên Xã-hội đã vào hội đồng thành phố tuy những phần tử phản động đã dùng đủ mọi phương pháp để cản đường.

Đáp lại sự tin cậy đó, chúng tôi đã ăn định một phương pháp hành động trong Hội đồng thích hợp với quyền lợi của toàn thể dân chúng. Ngày buổi họp đầu chúng tôi đã tuyên bố sẽ hết sức thành thực hợp tác cùng tất cả các hội viên Tây-Nam. Nhưng muốn hợp tác phải làm việc theo nguyên tắc bình đẳng. Với số 12 hội viên Pháp và 6 hội viên Nam, mỗi khi cần phải bέnh vực quyền lợi của dân bát bộ thì lại thấy rõ ràng ngày sự chênh lệch bất công trái với những nhồi tuyên bố Pháp Viết cộng tác.

Vì thế ngay phiên hội họp công khai đầu tiên, chúng tôi đã trình một bản đề nghị gồm ba khoản:

— Số hội viên Pháp-Nam ngang nhau

— Chức Đốc-lý do dân cử.

— Nói rộng quyền bảo-cử.

Nếu các hội viên Pháp thành-thực hợp tác thì có ngại gì mà chẳng chịu ý

bản đề nghị đó.

Vin lấy cớ đề nghị ấy có tính cách chính trị nên không thể thảo luận tại Hội đồng các ông bέn đề chúng tôi bài ý kiến tại nhà riêng từng hội viên.

Chúng tôi đã chiều ý muốn đó.

Các bạn đã được đọc ở các báo lý do mà các ông hội viên Pháp nέu lên để bác bέn đề nghị của chúng tôi.

Lý do đó là lý do của những người tham quyền cố vị. Thái độ ấy lό rằng sự hợp-tác thành-thực không thể có được nữa.

Vì danh dự của toàn-thể dân-chứng người Nam, chúng tôi phải cương quyết phản đối.

Chúng tôi phải từ chức để các bạn cù tri có dịp giả nhời lại thái-dó của các ông hội viên Pháp.

Chúng tôi từ chức không phải là đã bỏ qua quyền lợi của dân thành phố.

Khi còn làm việc tại các tiều ban chúng tôi đã cương quyết chỉ trich các mén cbi tiền xa phí, đã hết sức phản đối sự tăng thuế, đã đòi hạn chế sự tiêu thụ theo sức lực của ngân sách thành phố.

Vì thái độ của chúng tôi mà một hội viên Pháp đã phải dέ dặt, đã phải phản đối sự tăng thuế thái quá (bέch phản phύ nέp định tăng lên 35%, còn cỏ 25%, rút nhiều mén tiêu).

Chúng tôi đã từ chử, nhưng không phải lέ bước trước sự tranh đấu.

Nay hôm 20 Janvier chúng tôi đã tuyên bố rõ rệt, sẽ trả lại hội đồng, để tranh đấu trong chế độ hiện thời.

Được tái cử chúng tôi sẽ tiến hành cuộc tranh đấu đέ trong hội đồng từ náo cũng có một tίng cương quyết phản đối sự chi tiêu xa phí, sự tăng thuế và lý, và tất cả mọi sự hέu công hàng ngày thường xύ ra.

Đến 9 Avril chúng tôi xin mến-tί cά các bạn cù tri đi bỏ phiếu thật đông đέ tỏ rõ thái độ của các ông hội viên Pháp và đέ tỏ rằng các bạn luôn luôn chán chán ché đến quyền lợi của toàn thể dân chúng và đến quyền lợi của toàn thể dân chúng.

Nay kính đợi,

Bùi Ngọc Ái nέi hó
Phạm bέu Chương
Y-khoa Bắc-sỹ, quán-đốc
nhà thương Ngô-Trung

Phan Thành

Giao-sư trưởng Thủ-Long,
hội-viên Đại-hội nghị kinh-tế
và lό-tái Đông-Philippines

QUẦN ÁO TRẺ CON VĨNH-LONG

53 Rue de la Citadelle
HANOI

BÁN BUÔN

Khắp cόi Bóng-dương. Lúc nào cũng sǎo
hàng, gửi đi xa được nhanh chóng. Có
giá rieng rất lợi cho các nhà buôn.

Foire de Hué du 10 au 23 Avril 1939 (Stand n° 68)

VĨNH-LONG — SPÉCIALITÉ DE VÉTEMENTS POUR ENFANTS — VENTE EN GROS & DÉTAIL

TẾ THÀNH HOÀNG

TRUYỀN NGÂN của KHAI-HƯNG

NGƯỜI TA dồn ông thành hoảng làng Tiền thiêng lâm. Mỗi lần rước ngài là một lần vất vả khổ sở cho dân ngài: nào ngài bay, nào ngài lùi, nào ngài quay, có khi ngài lại đứng yên ra nữa. Các quan viên tha hồ xúyt xoa van lạy, khấn khứa ngài đủ các câu, ngài vẫn làm ngơ như không nghe thấy gì hết. Nhưng lúc ấy nêu không đốt một tràng pháo thật dài để mừng ngài, thì khó lòng ngài chịu di cho.

Thế mà năm nǎm ra giêng vào đàm, vẫn hai lượt dân làng Tiền phải rước ngài: một lượt từ miếu ra đình để ngài chứng kiến các việc hội họp ăn uống, và một lượt từ đình trở về miếu để ngài an nghỉ. Khó khăn nhất, mệt nhọc nhất cho bọn khiêng kiệu, là quãng đường qua đình Tràng. Ngài nô rộn, ngài chạy cuồng, ngài nhảy cẳng như vui thích khoái trá về một điều gì. Người ta nói vì đức thánh đình Tràng là một vị nữ thần mà ngài ngabbyc ngợm thích trêu ghẹo chơi.

Dân làng Tiền cũng không ai phản bội về cái thiêng của ngài. Trái lại, người ta còn lấy làm hào diện được thờ một vị thần mà khắp vùng đều kính sợ. Không phải sợ bóng sợ vía, nhưng sợ những sự tác oai hiền hiện trước mắt. Một lần, một đứa trẻ chăn trâu té lén cây muỗm trước miếu, đã bị ngài quật ngã chết tươi. Lại một lần một con bé bể em đi xem rước giờ tay chỉ trỏ kiệu ngài, bị ngài hành cho một trận ốm thập tử nhất sinh.

Người ta đưa nhau thuật những phép thiêng của ngài. Câu chuyện mà người ta hay kể nhất, kể với một giọng rụt rè, kinh hãi, là câu chuyện ông tiên chỉ dương đứng đợi bài tế ngài, bị ngài phạt ngã gốc xuống đất tĩnh. Người thi bảo vì ông tiên chỉ vô ý hôm trước đã ăn mấy miếng (bit a cầy). Người thi bảo đồ lě sầm không được tinh khiết. Có người lại quả quyết rằng vì ông tiên chỉ đã đem rượu ty lèn dâng ngài, nên ngài hành phạt cho tinh ngộ dê từ đây phải dùng rượu ngang vào việc cúng tế.

Nhưng đó toàn là những lời đoán phỏng. Và đều không đúng



sự thực. Vì sự thực tôi đã được chính ông tiên chỉ đại bài thuật cho nghe, trong một tiệc rượu. Cố nhiên ông ta say khướt. Không say dễ ai đã dám bắt kính đối với một ông thần, một ông thần linh thiêng nữa. Vì đây chính là một câu chuyện bắt

kính. Với lại cũng tại mấy chi

dầu quê. Các chị ấy có duyên quá. Và bông dừa và nhí nhảnh nói tục luôn miệng khiến ông tiên chỉ cũng vui câu chuyện,

kè, quý bà gọi được tiếng cười của cù tọa, nhất là của gái.

Hôm ấy đã khuya, có lẽ quá nửa đêm. Chúng tôi đánh tò tóm ở nhà ông chánh Bá làng Cầm. Trong số nǎm chán có ông tiên chỉ làng Tiền.

Bỗng chủ nhân cao hứng cho đi gọi « nhà trò ». Gặp mùa các đình vào đàm, làng Cầm có tới ngọt chục cõ dầu quê. Và lúc ấy bát hầu thánh đã xong, các cõ rõi, tim bần thể nào cũng đến ngay.

Quả nhiên chỉ mười lăm phút sau đã dẫn đến hai cô, y phục nửa tinh nửa quê, cái áo lụa trắng kiều mới che gần kín cái quần linh thám. Một cô lại có cả mái tóc vấn trần làm nồi hồn cái mặt tuy hơi khô nhưng rất cân đối dễ thương. Đứng bên hai cô, anh kép mắt ngài ngủ, ôm đùi há hoác mồm ngáp lấy ngáp dề.

Chủ nhân nhờ người cầm bài đề xuống nhà giục đồ nhầm và chào gà. Nhưng một ông khách có nhã ý xin tan cuộc tồ tôm, tiền góp còn bao nhiêu sẽ chi tất cả cho cõ dầu. Tôi nhìn đồng bao trong khay và đếm nhầm: có lẽ tới được ngoài hai đồng. Đối với cõ dầu quê, chỉ như thế cũng đã hậu.

Rồi tiếng trống, tiếng dàn, chen tiếng hát. Hết bắc - phản sung thết nhạc, hát nói. Rồi mâm rượu bưng lên.

Đến tý bà thì ai nấy đã chuển choáng men, tiếng nói che láp tiếng ca. Một người chừng đã hát cõ dầu tĩnh, ép chị Tứu hâm nhà báo một câu.

Chuyện bắt đầu nồng nàn, và sô sàng, và tục tĩu. Quan viên nói tục, cõ dầu nói tục. Họ quanh quẩn, vui thú trong những ý tưởng dâm dัง. Hết chuyện người, họ nói đến chuyện thần, chuyện dâm thần.

Tôi chợt nhớ tới ông thần thiêng làng Tiền. Và tôi hỏi ông tiên chỉ:

— Nghe nói đức thánh xã nhà thiêng lâm, phải không?

Gặp lúc tĩnh, chắc ông chỉ - tiếng gọi tắt chúc ti ên chỉ - đã trầm trồ ca tụng « đức thánh ». Nhưng hiện ông ta say, say túy túy càn khôn, nên chẳng kịp giữ gìn nữa, buột miệng đáp liền:

— Có nhẽ ngài thiêng lâm. Nhưng bảo ngài thiêng mà quật tôi ngã giữa lúc tôi đứng đợi bài

Chemisette — Maillot de bain

Quý ngài về xem tề Nam Giao và Hội Chợ Huế, xin mời lại thăm gian hàng số 26, ở đây có trưng bày các kiểu Chemisette và áo tắm bể của hiệu dệt

PHUC - LAI

87-89, ROUTE DE HUE — HANOI

TÉL. 974

thì...

Ông chỉ chưa nói dứt câu đã cười thé lén, vừa cười vừa đặt tay đòn dỗp xuống đùi chị Tứu ngồi kề bên. Tứu nhích lui ra nói :

— Dễ thường thánh ốp vào ông hay sao mà ông hành em thế?

Ông chỉ cười càng to :

— Ủ! thắn nhập vào ta rồi đây. Tôi tò mò nhìn ông ta, và thấy ông ta dồi khắc hẳn. Mọi khi ông ta hiền lành, lù dù nữa, thế mà lúc này mắt ông ta long lanh sáng, miệng ông ta cười rất có duyên. Ông ta bút cái khăn xếp vứt lên giường, — vì chúng tôi ngồi uống rượu ở sàn gác, — để lộ cái trán cao và bóng, cái trán có vẻ thông minh lắm.

Và tôi đoán chừng có nhiều điều hay hay trong câu chuyện tế thần. Cố giữ nghiêm trang tôi hỏi :

— Vậy ra không phải thánh ngài phạt ông?

Ông chỉ vỗ cười :

— Khô... ông!

Tứu cười lúi lỉnh tiếp luôn :

— Lại còn không. Hôm ấy em cũng có đấy, em trông thấy cả, em còn lạ gl. Đây này...

Ông chỉ cãi :

— Không phải, .. thực ra...

Nhưng một người gạt phắt :

— Thị hấy dè chị Tứu nói dã nào. Chị trông thấy những gì, chị Tứu?

Tứu kẽ :

— Lúc ấy dẫn rượu. Em với chị Miện bắt bài. Em thấy ông chỉ đứng đợi bài bỗng khom khom cong người lại, rồi đến lúc xướng « tựu vị » thì ông chỉ ngã vật ra bất tỉnh nhân sự. Thế mà còn bảo không phải thánh phạt.

Mọi người, cả ông chỉ, cười vang. Rồi ông chỉ ung dung đáp :

— Thế mà không phải thánh phạt, mới chết chứ. Vì tại sao thánh lại phạt tôi? Ủ, tôi hấy hỏi chị, tại sao thánh lại phạt tôi? Hay trước khi vào tết tôi có nghịch ngợm chị nên... uể tạp..

Tứu cũng chẳng vừa, nhì nhảnh :

— Chính thế!

Khiến tiếng cười càng vui. Tôi nóng nảy muốn biết ngay câu chuyện, liền chém :

— Nếu không phải thánh phạt, thì xin ông cho biết sự thật.

— Vâng, và tôi xin kẽ có đầu

đọc chúc, các ông thông xướng, các ông chước túu. Rồi tiếp :

— Tới tuần rượu thứ hai, tôi bấy... thế nào ấy ở ngang thắt lưng, như tự nhiên bụng thóp lại, dẹp lại, làm cho cạp quần rộng ra không sát liền với da bụng nữa.

ông Nghê, ông Khôi dẫn rượu vào hâu cung đã trở ra, và ông Thuận sắp xướng : « tựu vị » để minh di vòng mép chiếu về đúng chỗ cũ. Làm thế nào, bây giờ? Mình chỉ biết hai đùi, hai gối khép chặt lại nhau cho cái quần khỏi tụt bần. Nhưng lúc đi thì còn khép làm sao? Chẳng nhẽ nhảy hai chân mà đi...

Cử tọa lắng tai chủ ý nghe, đến đây như không giữ được nữa, ai nấy vỗ tay cười ngất. Nhưng ông chỉ vẫn thản nhiên kể tiếp :

— Đầu tôi nóng bừng. Mồ hôi trán chảy từng giọt xuống chiếu. Vài giây nữa, chỉ vài giây nữa nếu không quả quyết, nếu không nghĩ ra mưu gì thì thực... mất hết danh giá. Hai tay tôi may mắn định thò vào trong bọc, rồi lại ngập ngừng thôi, như có người giữ gìn lại không cho làm cái việc bất kính....

Tiếng cười lại nỗi. Một người nói :

— Thánh giữ tay ông đấy.

— Thế về sau ông làm thế nào? Đành buộc lại cạp quần chứ?

— Khô... ông. Nếu buộc lại thì đã không có chuyện... Lúc bấy giờ óc tôi rối loạn. Như có tràm, nghìn tiếng xui giục bên tai... Bỗng tôi mê man tưởng thoáng nghe thấy câu thi thầm : « già tăng ngất đi! » Thế là tôi ngồi ngay xuống rồi ngã vật ra, mồm ú ớ kêu... tôi cũng chả nhớ là đã kêu những gì...

Cái gác hẹp của ông chánh Bàng lén những tiếng cười thét, và những tiếng đậm chân vỗ tay. Tôi nghe thầm :

— « Ủ có thể chứ! chẳng lẽ ông thành hoàng mà lại vật ngã được người! »

Khái-Hưng

Ngân phiếu gửi cho :

Monsieur le Directeur
du Journal NGÀY NAY
80, Av. Grand Bouddha — Hanoi
Đừng để tên người, nhất là tên những người trong tòa soạn và sự sụp đổ thường đã xảy ra.

TRÈ!!! ĐẸP!!!

Các Bà ! Các Cô !

Trong ngày nghênh hôn. Trước khi đi dự các cuộc vui, muốn cho nhan sắc được long lanh thêm.

Còn ngày thường cần cho da mặt được luôn luôn mịn màng.

Xin mời đến hiệu thuốc

bà HOÀNG - XUÂN - HÀN
67, phố Tràng-thi (Rue Borgnis Desbordes)
HANOI

Do nhà chuyên mua sỉ sang xác đẹp phụ nữ ở Paris mới về,
tôi nghiệp tại

MỸ VIỆN KLYTIA

PLACE VENDÔME

PARIS

Mua mau kèo hết :

1-) LÀM BÌ của Vũ-trọng Phụng

Giá 0\$60
@ Tại làm sao con nhà Ủy tế lại đi làm đì? Cuốn Lâm đì của Vũ-trọng Phụng sẽ trả lời các ngài câu hỏi ấy!

2-) TẮT ĐỀN của Ng. -tất-Tổ

Giá 0\$30
Cuốn này sẽ cho ta biết cái mặt trái xã hội khi tôi đến đây. Thời là một cuốn phim tả chân ta chưa bao giờ tưởng có.

3-) THANH CƯƠM BẠCH NGỌC của Phượng-Trí

Giá 0\$35
Một bộ truyện trinh-thám đã xuất-bản. Ở za mua có 3 cuốn pín

Ip.50 (cả cuốn) bằng tem cũng được cho:

Nhà in MÁI-LĨNH Hanoi

VÀI CON SỐ

NHÀN dịp ngày kỷ niệm Montesquieu, một danh sĩ nước Pháp trong thế kỷ XVIII, các con cháu ông đã đem bán đấu giá những bản thảo và các thư từ ông để lại: bản thảo cuốn *Vạn pháp tinh lý* - « l'Esprit des lois » đã được Quốc gia thư viện mua 401.000 quan (4 vạn 1 trăm bạc). Ba mươi sáu bức thư của nhà văn, với những thư từ mà các lèn hận gửi cho ông, đều bán tới 13.500 quan và 34.500 quan.

Cách mấy tháng trước, trong một buổi bán đấu giá khác, bản thảo quyền *Jocelyn* của thi sĩ Lamartine cũng bán tới 200.000 quan.

Những con số ấy đủ khiến cho các nhà văn bên ta mơ màng. Đã đánh giá trị một tác phẩm không ở chỗ báu đắt hay rẻ, nhưng mà.. bốn vạn bạc thật là một con số rất lớn. Con số ấy chứng tỏ rằng bên Pháp, và ở các nước khác bên Âu châu, người ta trọng các nhà văn và tác phẩm họ sản xuất. Nó lại còn chứng tỏ rằng văn chương các nước ấy có nhiều độc giả, những độc giả ham đọc, mà đi mua một cuốn sách cũng là một cái cần như những sự cần khác, nếu không hơn.

Kết quả của cái tình thế sung sướng ấy? Là các nhà văn có thể sống dư dật bằng tiền bán các tác phẩm của mình, có thể coi viết văn là một cái nghề độc nhất, không cần phải bận tâm đến các vấn đề sinh sống khác ngoài sự trước tac. Chờ có ai đến nói với tôi rằng văn chương không có liên lạc với tiền tài, rằng nghè văn cần phải là một nghề thanh khiết, rằng nhà nghệ sĩ sẽ cao quý hơn nếu không bận tâm đến những cái lợi vật chất nhỏ nhặt. Không, bây giờ người ta có bằng cớ chắc chắn rằng những xíu mà văn chương phong phú nhất là những xíu có nhiều văn sĩ nhà nghè. Còn về những điều dị nghị ở sau, chưa bao giờ ai chứng thực rằng một André Gide, một Romain Rolland, trong khi thu hàng vạn bạc, đã không làm đầy đủ được cái sứ mệnh, cái thiên chức của nhà văn.

Trong một xíu mà nghè văn khiến người theo đuổi nó cũng sống được như khi làm trăm nghề khác, người ta không thấy những cảnh thương tám các nhà văn bị những kẻ vô lương tâm lường gạt và đâm

giá, các nhà văn mà bao nhiêu thi giờ tốt đẹp và rồi rào đều phải dũng vào việc mưu sinh chật vật.

Cái nghèo khổ chỉ nên thơ trong tưởng tượng; sự thiếu tiền giỗ như bệnh ung thư: nó nhầm nát tái nồng, làm cản cỗi tri lực, và đôi khi còn đe những dấu vết không hay trên công việc sáng tạo của nghệ sĩ.

Những con số bên Mỹ, Anh và Pháp hay Nga khiến cho chúng ta đáng mơ ước: ở Nga, có tác phẩm xuất bản tới vài triệu cuốn, (do chính phủ ấn hành), và như vậy, có thể bán một giá rất rẻ cho moi người cùng mua được: độc giả được lợi, nhà văn cũng được nhiều lợi, và còn cái lợi quan trọng nhất nữa, là một số độc giả nhiều hơn. Tác phẩm được phổ thông rất rộng rãi. Ở Mỹ và ở Anh, một cuốn sách của một nhà văn nổi tiếng có thể chắc chắn bán được hai, ba mươi vạn bản, mỗi bản giá bình thường từ 20 quan đến 30 quan (*Fontaine* của Charles Morgan, *La Grande Rue* của Sinclair Lewis, bán năm vạn bản trong ba tháng). Ở Pháp, mà sự xuất bản sách đã kém hai nước kề trên, chúng ta cũng thấy những con số tương tự như thế; hàng năm, cuốn sách được giải thưởng Goncourt, có thể bán chắc chắn ít nhất mươi vạn quyển. André Gide, Henri Barbusse, Pierre Benoit đều già có hàng vạn bạc.

Còn ở bên ta? Trừ một, hai quyền có một số ấn hành đặc biệt, còn bình thường một cuốn tiểu thuyết không di qua số ba, bốn nghìn. Những tác phẩm về loại khán, khảo cứu, thơ ca, phóng sự v.v. lại bán ít hơn. Mà giá trung bình một quyển sách từ ba hào đến năm hào; quá cái giá tầm hào không còn ai mua nữa. Người ta có ngót hai mươi triệu người; tính ra cứ năm trăm người mới có một người mua sách. (Tính số người mua, chữ số người đọc, kè cả người mượn sách đọc, thì cũng khá hơn một chút, một chút thôi!).

Nhà nghệ sĩ bên ta, tuy vậy, rất nhún nhẫn: họ không cần gì nhiều mới đủ sống. Họ chỉ cần một số tiền rất nhỏ mọn hàng tháng, một cái gác trọ cỏn con, đủ tiền mua sách và giấy, là lấy làm mãn nguyện rồi. Ước gì các độc giả, mà những tác phẩm sản xuất trong tình thế khó khăn ấy đã làm cho cảm động, các độc giả từ đây yêu mến văn chương và cái thứ đọc sách hơn một chút nữa; các độc giả khiến cho các nghệ sĩ được thành thoi chút nữa: đó là cái công quả quý nhất mà họ giúp cho các kỹ thuật, và riêng phần văn chương của nước nhà sẽ có một tương lai phong phú và rực rỡ hơn nhiều.

Thạch Lam

MỘI YÊU

Ngày trong lâm, là êm, hoa đẹp quả,
Nhân sắc or! cây cổ chồi đầy sao;
Tháng giêng cười, không e lệ chút nào.
Bùa với cánh của bướm chim rỗi râm.
Ai có biết mùa xuân lên nắng lâm
Trên cánh hồng và trong những trái tim?
Nghe diệu lòng hướng ứng với ca chim,
Tôi tự thấy lạc loài trong nắng phơi...

Mở miệng vàng... và hagy nói yêu tôi...
Đau chỉ là trong một phút mà thôi...

Bà bao lúc mẫu hoa đêm nhớ tôi;
Biết nhớ ai? dành chỉ nhớ xa xôi;
Lời ái ân ngừng lại & nơi mồi.
Mặc ánh sáng tha hồ reo trên nôi.
Năm nay, lại vương bồi hồi gió sơ..
Năm nay, hương giây lai tối bồi hồi...
Một trời mơ đương cần nguyện trong tôi,
Chờ một tiếng đê đừng nén hạnh phúc.

Mở miệng vàng... và hagy nói yêu tôi...
Đau chỉ là một phút mà thôi...

Cần chi biết ngày mai hay bữa trước?
Gần hôm nay, thì yêu dấu là nêu:
Tôi ưng đưa, người hãy cợt thân nhiên:
Ta tưởng tượng một tình duyên mới nụ.
Người được nói, tôi được nghe là đù;
Thực càng hay, mà giả đổi lại sao?
Gặp nhau đây, xin mắt cứ ngọt ngào,
Và thầm giọng đê cho xuân bởi gọi...

Mở miệng vàng... và hagy nói yêu tôi!
Đau chỉ là trong một phút mà thôi!

Hồi nhan sắc, ngại ngùng chi không nói
Cho trời thêm xanh, cho cảnh càng xinh,
Cho dư âm vang động của lời tình
Làm êm ám đôi ngày xuân trống trải.
Tôi lắng đợi! nhịp lòng tôi đứng lại!
Tôi cần tin! tôi khao khát được nhầm!
Cho tôi mơ một ảo tưởng thâm trầm,
Và mặc kệ! nếu đó là lỗi trá... .

Mở miệng vàng! và hagy nói yêu tôi!
Đau chỉ là trong một phút mà thôi!

1936-1939.

Xuân-Diệu.

Cải chính — trong bài «Những kẻ đợi chờ», có in nhầm chữ vặm thành chữ vǎn: (gõ vặm kêu nhanh trước cửa nhà); trong bài «Buồn trống», chữ rợn và chữ knoi in thành chữ rộn và chữ khói (mắt tim thêm rộn ánh khói với).

Tắm bé

Mua áo tắm bé nên chọn cẩn thận. Áo may khéo mặc vừa dễ chịu vừa tôn vẻ đẹp thân thể

Hiệu dệt NAM-HAI

45, RUE DU LAC - HANOI

(en face pagode Ngọc-Sơn)

CÓ NHIỀU KIỂU ÁO MỚI CHẾ RẤT NHÃ — GIÁ HÀ

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOANG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 678

CON ĐƯỜNG SÁNG

TRUYỀN DÀI của HOÀNG ĐẠO

V

DÈN ĐỎ vừa bật. Căn phòng bỗng trở nên một lồng hoa dù các màu sắc sặc sỡ lắp lánh trong ánh sáng hồng. Tức thì, ở phía trong âm nhạc cử, nhịp khoan thai diệu du dương. Khắp mọi bàn, mọi xó, lối nhô những người đứng dậy.

Tình, ngồi đá dưa chàm, uể oải nhìn bóng người lờ mờ đèn, xám, nâu, hoạt động xen nhau tiến đến phía kỵ nữ Kính cầm điếu thuốc lá dương hút giờ dì đầu cháy xuống đĩa tàn, hỏi :

— Thế nào ? Nhảy nữa chứ ?

— Thôi, mệt rồi. Anh có muốn nhảy thì cứ việc theo anh Nhiếp.

Tinh hắt hàm nhìn sang bàn bên cạnh. Nhiếp đương cúi đầu chào một cô vũ nữ nhỏ nhắn tay chống cằm, mắt lơ đãng nhìn xuống chàm như không nghe tiếng âm nhạc bắt đầu và tiếng gilly nhộn nhịp.

Kính vừa toan đứng dậy, thì cánh cửa phòng mở mạnh và một người đàn ông bước vào, có vẻ vội vàng. Tình và Kính cùng kêu lên :

— Ô kia ! Anh Duy.

Duy cố mỉm cười trả lời, nhưng nụ cười dừng lại thành một cái nhếch mép vô nghĩa, lật lèo. Kính niêm nở bắt tay Duy, hỏi :

— Về lúc nào thế ?

— Vừa về xong.

Duy nhìn chung quanh, xoa tay nói :

— Vui quá nhỉ !

Tình đưa mắt nhìn Kính, nêu muôn bảo : « Đấy, em nói có sai đâu. Thế nào hắn cũng bỏ về », rồi mỉm cười :

— Ở đây thì bao giờ cũng vui vui ra phả. Anh muốn gì ? Nhảy nhé ? Hay uống dã ?

— Cả hai. Rượu trước, nhảy sau.

Duy giơ tay vẫy bời, rồi cất tiếng cười vang. Kính bảo sê :

— Sực... cười sê chứ. Người ta đương nhảy.

Nhưng Duy đã im lặng, ngồi nhìn những cặp trai gái quay lượn, mắt dăm dăm như dè hết tinh thần vào cuộc khêu vũ.

Thực ra, trí chàng đương rối loạn những tư tưởng hỗn độn, bắc ám. Từ hôm chàng nhận thấy sự cô quạnh của linh hồn và bắt đầu ngờ vực đến hạnh

phúc và lý tưởng của mình, Duy dâng ra lo lắng bắn khoán. Cuộc đời giản dị và êm đẹp của chàng Duy không thấy hoàn toàn như trước. Chàng có sức quên những sự thất bại, hăng hái về làng Hạ Nậu, sang ấp Thượng nông dem những sự cải cách mơ tưởng ra giảng cho tá điền, nhưng lần nào

làng theo lối mới, chàng chợt thấy sự ngạc nhiên kinh hoàng lộ ra trên nét mặt họ, và hôm sau, chàng ngẫu nhiên nghe một câu họ bình phàm : đối với họ, Duy có lẽ điên. Chung quanh, thành kiến mạnh mẽ và kiên cố quá, sự ngu dộn dầy đặc quá, Duy có cái cảm tưởng rằng

thẩm một góc rừng, như báo sự tàn tạ của mùa xuân và cả sự bình tĩnh trong linh hồn Duy. Tối đến, Duy ngồi đọc sách trước đèn không thấy lòng êm ái dâm ám nữa ; chàng đọc chưa hết trang giấy đã đứng dậy, bước ra hiên nhìn những ngôi sao thì nhau lắp lánh trên cao thẳm. Sự bình tĩnh mênh mang của khoảng không, Duy cảm thấy sai nhịp với tâm trí chàng, cũng như mọi vật chung quanh. Nhưng buổi tối ấy, tất cả nỗi vui ngày thường của Duy bỗng ngầm ngầm khiến chàng đau đớn. Mọi lần lúc Duy ngưng đọc sách, Thơ dem dàn tranh ra dạo mấy bài điệu cò, Duy mê mải ngồi nghe những tiếng trong ngõ nha, tâm trí nhẹ nhàng như theo tiếng dàn lên cao. Đến bảy giờ tiếng dàn chàng nghe thấy nồng nề, buồn bã, và lúc Thơ ngừng tay, áu yếm nhìn chàng như thầm mong âm nhạc vẫn làm Duy song sướng. Duy cố nhếch môi nụ cười, nhưng là một nụ cười già dối. Đã có lần Duy muốn dem phân tách nỗi lòng cho Thơ biết, nhưng thấy nàng ngày thơ qua ; Duy e sợ khὸ của chàng chỉ có cái kết quả vụng về là khiến Thơ sợ hãi và buồn rầu.

Thế rồi một buổi chiều mây đen dùn lên khắp trời, gieo sự buồn bã xuống đồng vàng, Duy bắn khoán quá, dè lại vài chữ cho Thơ rồi lấy xe ô tô ra đi, không định là đi đâu, như chỉ dè trốn sự bức rọc chán nản đương chiếm cả tâm hồn. Lúc chàng cho xe chạy thật mau, và nghe gió thổi lùa bên tai, Duy thấy người nhẹ nhàng dễ chịu hơn. Chiếc xe vùn vụt bay trên đường ; những cây gạo nhỏ xíu ở xa lại gần và lúa lèo rất nhanh tỏa lá lên trên trời rồi vụt biến đi ; Duy tờ mờ nhìn cái cảnh ấy hiện ra không biết là bao nhiêu lần, tâm trí không vẫn một chút lo buồn nào nữa. Nhưng đến lúc Duy đã quen với tốc lực, tay chàng đã như cái máy lái theo con đường trắng, thì chân chàng dậm hết « ga » Duy vẫn trở lại vơ vẩn hồn khoán.

Thấy Duy ngồi thử, baonda rõn nghĩ ngợi, Tình sê đẹp lên tay hỏi :

— Anh nghĩ si thế ?
Duy giật mình, vội nói chia:



cũng như lần nào. Duy nghiệm ra rằng họ từ hứa cho xong chuyện như dè lấy lòng chàng, rồi dâu lại hoàn đấy. Có lần Duy hết sức công kích những tục lệ cũ trước mặt một đám đông dân, nên lên sự phẫn định, hô

minh chỉ là một con ruồi mắc trong một cái màng nhẹ, vùng vẫy mãi không sao thoát ra được. Luôn mấy hôm sau, Duy không buồn đi đến đâu, tâm trí loay hoay với sự chán nản. Trời đã bắt đầu oi bức, hoa gạo đã



Các nhà buôn muốn tìm nhà chế tạo lâu năm, xuất sản nhiều các thứ TRICOTS và

Chemisettes

Xin nhớ : MANUFACTURE

CU GIOANH

68, 70, Rue des Eventails, Hanoi

Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng.
Gửi đi xa rất nhanh chóng.

— Không... Tôi mãi nhìn xem
cô mặt nào là không.

Kinh ngạc lưỡi :

— Vẫn con Thị, con Lê, con
Mạc, con Tuyết... Có lẽ chỉ con
Lý là « toa » chưa biết mặt.

Duy vờ châm chọc nhìn một kỵ
nữ loát choắt trong bộ áo cảng
xát ngực, uể oải bước theo điệu
dàn trong tay một chàng to béo :

— Có phải con bé kia không?

Bích thi.

Duy mỉm cười :

— Hình như cô à ở nước chìm
chích mới đến. Tao nhìn mãi
mới thấy.

Tinh bột cười, đưa mắt liếc
Duy một cái thật nhanh.

Cái anh này động thay mǎ
là pha trò. Sao mà vui tính thế.

Duy mỉm cười mai mỉa. Rồi,
như muốn xua đuổi hết ý nghĩ,
chàng quay lại vồn vập hỏi Kính:

— Ai như thẳng cẳng Nghiệp?

— Chinh nó.

Lúc ấy, âm nhạc vừa ngừng,
đèn điện bật lên một loạt, trả lại
cửa phòng cái không khí nóng
nhiệt. Kính bắc loa vào tay gọi :

— Nghiệp ơi! Khương Duy
dày.

— Khương Duy dày à? Hết
dau bụng chưa?

Cả bốn người cùng cười.
Nghiệp lay mái tay Duy :

— Đóng dù cả, vui quá. Uống
cho thật say rồi nhảy xuốt sáng.
nghe chưa?

Duy cười sảng sặc, nâng cốc
nói :

— Nào thì uống cho thật say.
Rồi chàng uống một hơi cạn
cốc. Người bồi vội vàng rót đầy
cốc khác. Duy mắt đỏ gay, vẫn
cười nói như nắc nẻ, nói huyên
thiên không lúc nào ngừng. Mỗi
lần chàng pha trò là một lần các
bạn cười ò lèn, rồi Duy cười
theo và cười to hơn mọi người.
Mấy cô vũ nữ đương ngồi uể oải,
mệt mỏi, nghe tiếng cười ròn rã,
như cũng vui lây, nét mặt tươi
tinh bắn lên.

Bỗng đèn đỏ lại bắt đầu sáng.
Duy choáng váng đứng dậy, mời
Tinh khiêu vũ. Chàng cố đặt
chân cho thật ăn khớp với điệu
dàn du dương, như muốn hưởng
lại cái thú say sưa của cuộc khiêu
vũ, và Tinh chàng đỡ trong tay.
Duy thấy nhẹ nhõm và êm ái
bước theo. Bỗng Duy có cái cảm
giác rằng Tinh ôm xát lấy người
chàng, rồi vú chịu lấy ngực Duy,
trong khi Tinh ngực mắt lén
nhìn chàng. Duy rung mình nhìn
về mồ màng lảng lơ của đôi mắt
đen mà chàng thấy sâu như vực
thẳm. Mùi phấn và mùi nước
hoa xông lên, nồng nặc, vê ra
trong tri tưởng tượng của Duy
cả một đời giang hồ ghê tởm.
Chàng vút thấy hiện ra trước
mắt những hình ảnh nhơ nhuốc
của đời truỵ lạc cũ, và một sự

ngao ngáo như sự thất vọng đưa
lên chén lấy cỏ Duy.

Chàng vội ngành đi nơi khác
để tránh sự quyến đũ lặng lẽ
của quá khứ. Bên tai chàng se
sẽ đưa lên một câu nói âu yếm :

— Anh Duy của em.

Duy nghe lời nói của Tình tựa
bồ như một vết bùn bắn lên gợn
bần tâm hồn chàng; Duy ghê
tớm muộn rời bỏ người vũ nữ
đương áp thân mình vào người
chàng, da thịt rung động, vì thứ
nhục dục rạo rực.

Duy lấy hết tinh thần nghe

quay lượn, những cánh lá gõi
lấp lánh màu tía, những giấy hoa
giấy quấn ngang dọc trên trần.
Duy có cái cảm tưởng rằng toàn
là hư ảo.

Trong cảnh tri bù ảo ấy, tiếng
nói của Tình có vẻ hư ảo hơn :

— Duy, Duy, đêm nay... đưa em
về nhé.

Với lời hứa hẹn đầy ham muốn
ấy, Duy vút thấy trở lại tất cả
những cảm giác ghê tởm ban
này. Tình đương là lợi dụ đầu
vào vai Duy. Chàng nhận thấy
hơi nóng ở người đàn bà truyền



tiếng âm nhạc rộn ràng, dễ quên
di, quên cuộc đời chung quanh.
nỗi ghê tởm mới đến, và sự
buồn nản cố cựu. Chợt trong âm
nhạc, Duy nghe vang vẳng có
tiếng dàn tranh của Thơ, tiếng
dàn trong vắt chàng thường nghe
những đêm thanh vắng. Cuộc đời
em thầm, trong sạch hiện ra, như
một giấc mộng đẹp giữa sự thực
xấu xa, nhơ nhớp, và khuôn mặt
thanh cao của Thơ, Duy thấy mờ
màng ở khoảng không đương
nhìn chàng như trách móc.

Duy buột miệng tự hỏi :

— Sao ta lại ở đây?

Chàng ngạc nhiên như đương
sống một cuộc đời không thực;
ánh sáng đỏ và đục lò mò chung
quanah, bóng người hoạt động

sang người chàng như thảm sự
nhơ nhớp vào quần áo da thịt
chàng.

May sao, lúc đó tiếng dàn im
bặt. Duy thở mạnh, ày Tình ra
Kính cũng vừa khiêu vũ xong
võ vai hỏi :

— Nhảy nũa chứ?

Duy lắc đầu, Kính nói luôn :

— Thế thì về nhà té chơi. Lu
bù một đêm. Nghiệp ơi! Thu ơi!
Về thôi.

— Về thì về. Về đâu có rượu
uống là được rồi.

Duy im lặng theo bạn ra ngoài
tiệm khiêu vũ. Sau những chùm
lá sầu den thẳm, mấy ngôi sao lấp
lánh như ở một cõi xa xăm nào.

(Còn nữa)

Hoàng-Đạo

Phụ huynh học sinh nên biết

Trường THĂNG-LONG (phố
Bourret, Hanoi) xin bá cáo đề
phụ huynh học sinh biết :

Cũng như ở các trường công,
vì muốn cho học trò gắng sức
để chóng tấn tới, nhà trường
định bắt học sinh cuối năm
nay và từ năm sắp tới phải
thi lên lớp. Thì lệ định như
sau này :

1.) Chỉ những học sinh nào
có hạnh kiểm tốt và đủ điểm
về kỳ thi đệ nhị lục cá nguyệt
(compositions du 2^e semestre)
mới được lên lớp khỏi phải thi.

2.) Những học sinh nào
không đủ điểm, hết nghỉ hè
vào học, phải thi lại. Nếu hội
đồng khảo thi xem còn kém thi
bắt học lại lớp cũ; nếu xét kém
quá thi bị loại hẳn.

3.) Những học sinh nào hạnh
kiểm xấu hay đi học thất
thường sẽ bị loại hẳn.



Những điều lè kè trên tuy
rằng rất ngọt, song rất có lợi
cho học sinh ham học, và hợp
với các ý muốn của các phụ
huynh học sinh; vậy phụ
huynh học sinh có con em
theo học tại bản trường xin
nên chú ý đến mà khuyên con
em cố gắng học tập.

Trường

Thăng Long

lai cáo

RUE BOURRET

Téléphonne 885

Docteur

Cao Xuân Cám
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :

BỆNH HOA LIỀU và NỘI THƯƠNG

Khám bệnh tại :

158, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Theta)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của
bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam
Ký, phố Bùi-hò, 17 Francis Garnier,
Hanoi. Giá 0p 35 một quyển

MUỐN ĐƯỢC

Răng trắng, lợi đòn, miệng cười tươi
nên dùng thuốc đánh răng

Eclat d'argent

Có bán khắp mọi nơi và ở

Pharmacie du Bon Secours

52, phố Đồng Khánh, Hanoi — Tél. 454

ECLAT D'ARGENT NICOTA

chế riêng cho người hút thuốc lá dùng.

Cắt tờ quảng cáo này đem đến các nhà đại-ý lấy mực ông thuốc échantillon

LU'ƠM LẶT

Một kho vàng lớn

O' MỸ có một cái tủ bạc (coffre-fort) rất lớn, chứa vàng và dành của chính phủ. Đó là một cái « pháo đài » bằng sắt và bê-tông không có cách nào phá nỗi được.

Vàng tè trong một cái hòm bằng thép bể 12 bể 20 thước.

Việc để phòng rất cẩn thận khiến trộm cướp cũng phải nản lòng: súng liên thanh, súng bắn hơi độc, tia sán; đó, ấy là không kè đến một cách xếp đặt gươm soi rất khéo khiến chỉ liếc qua là trông thấy cả toàn thè pháo đài.

Việc canh phòng nghiêm ngặt như thế không khiến ta lấy làm lạ nữa khi nghe đến cái kho vàng kia trị giá tới chín nghìn triệu dol'ars.

Những quân bom đại tài cũng không thể lừa gạt mà không ai biết. Cứ động của chúng sẽ thu lại bằng trăm cách: máy phóng thành rất tinh tế, chuông cắp bao, những dấu hiệu, v.v., s.c. tố cáo chúng. Nếu chúng vượt qua được lớp thứ nhất, thì sẽ gặp một hàng dào súng, đủ phá tan một đội quân nhỏ.

(Robinson)

Miền bắc nào sâu nhất

XET bắc sáu thì Thái-bình-dương giữ kỷ lục; ở khoảng giữa những đảo Mariannes và Carolines, bắc sáu tối gần 10.000 thước. Chỗ sâu nhất ở biển Méditerranée chỉ độ 1.500 thước. Còn bắc Manche và Bắc-hải (Mer du Nord) thì không sâu mấy; Bắc-hải không sâu quá 200 thước.

(D.I.)

Vì sao mất một khách hàng?

NHỮNG đặc giả đề tâm đến những vẫn đề buôn bán có lẽ sẽ phải cho là lạ hẳn thống kê sau đây của người Mỹ — lẽ tất nhiên — về những nguyên do làm mất khách hàng:

Người bán hàng vô lẽ	7 phần 100,
Người bán hàng không lành nghề	3 ▶
Người ấy vô vấp khách quá	6 ▶
Người ấy lanh đạm	2 ▶
Giá hàng cao	14 ▶
Hàng xấu	10 ▶
Giao hàng chậm	10 ▶

(Vu)

Sự nhầm lẫn	7 ▶
Biên sai tên và chỗ	6 ▶
khách hàng	6 ▶
Hàng trảng xấu mă	5 ▶
Thay bằng một dấu nhận khác	6 ▶
Không đổi hàng cho khách	6 ▶
Quảng cáo lỗi	1 ▶
Việc quản trị kém	6 ▶
Thứ hàng khách hỏi mua không có ở kbo	10 ▶
Khiến khách phải đợi	3 ▶

Có thể trích ở những con số trên những bài học hay không?

(Robinson)

Đã 150 năm

ÁC bạn có thể nào không ngạc nhiên khi nghe thấy một người nói:

— Anh tôi mất đã 150 năm nay..

Các bạn sẽ cho là một người nói bông jàm trò cười cho thiên hạ.

Nhưng đây là một chuyện thật ở một vụ chia ra tài ở trong tờ chúc thư làm ở tòa án bản Lan-dân nước Anh.

Có gì đâu. Người ta cắt nghĩa cho quan tòa:

— Thầy tôi cưới vợ năm 19 tuổi. Luôn năm ấy sinh ra một người con gái. Ra đời được mấy hôm, cậu phải bệnh rồi mất.

Rồi chả bao lâu mẹ cậu cũng theo cậu mà từ giã đời.

Thầy tôi cứ sống một mình như vậy đến năm 75 tuổi mới lại lấy vợ. Kết quả cuộc hôn nhân thứ hai này có mình tôi.

Bây giờ tôi đã 94 tuổi. Anh tôi mất đã 56 năm tai mới có tôi. Năm nay tôi 94 tuổi thì có phải anh tôi mất đã năm rồi không? — Béache Ninh - Lypro

Tưởng tượng một con số

Đoán số còn lại của một con số tưởng tượng

BẢO một bạn nào của ta nghĩ một con số nhưng không nói cho ta biết.

Con số ấy ta biến là :

Bảo bạn ta nhân con số ấy với 2, rồi biến số nhân được là :

Bảo bạn thêm vào số Y một số chẵn mà ta chọn lấy và chỉ cho bạn ta, và ta biến bằng :

Xong, bảo bạn chia số cộng được T với 2 và biến ra số chia được :

Sau hết bảo bạn trừ số chia được với số tưởng tượng :

Ta sẽ bảo cho bạn biết số còn lại.

Đoán chính con số

Bạn ta tưởng tượng một con số :

Mà ta bảo bạn nhân đôi lên. Kết quả :

Ta thêm một số chẵn vào con số nhân được ấy :

Cộng lại được :

Bảo bạn ta chia số ấy với 2 và cho ta biết số chia được.

Ta trừ với số Q chia được ấy, một nửa số Z, thì ta sẽ thấy con số tưởng tượng.

Nếu bạn không tìm thấy, thì cái luật sau đây sẽ giúp bạn :

1) SỐ CÒN LẠI — Số còn lại bao giờ cũng bằng nửa số chẵn mà bạn đã bảo thêm vào.

2) CHÍNH CON SỐ — Con số ấy là một nửa con số Z, trừ một nửa con số chẵn mà ta đã bảo thêm vào.

Thí dụ: Bạn ta nghĩ đến số 6; người ấy nhân 6 với 2 thì được 12. Ta bảo thêm vào số chẵn 8. Cộng lại : 20. Người ấy chia với 2 thì được 10. Họ trừ số trong trí tưởng, số 8, và ta bảo rằng số còn lại là 4, nghĩa là một nửa con số chẵn thêm vào.

Về cái tính thứ hai, bạn ta cho ta biết số chia được : 10. Ta trừ đi 4, nghĩa là một nửa số chẵn thêm vào. Số 6 còn lại là con số tưởng tượng.

Lẽ tất nhiên là cả hai bên cùng làm tính riêng.

(Lecture pour Tous)

Tàn nhang khỏi hẳn

Bôi thí nghiệm ngay tại Mỹ-viện trong 5 phút thấy biến bẩn lốt đen. Làm mịn tươi da mặt. Tàn nhang không phát lại nữa. Giá 2p — 3p — 5p một hộp

Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2\$00, 3\$00 một hộp

Bã xoa hóa chất này, da không khô bắc, nước da tươi mịn mãi. Nhờ dùng phẩn kem xấu cũng không hại da nữa. Tóc dài, ruộm tóc đen, hung và bạch kim, tóc rụng, rụng lông, gầu, lông mi dài cong, chứng cá (khỏi hẳn, không còn vết thâm, không phát lại) nốt săn nơi mặt, đều giá 1p — 2p — 3p một hộp — Thuốc làm massage (soa nắn). Tóc mọc; giám má, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son tràm đem, gầy, béo, nở vú (tròn đẹp măi) đều giá 2p — 3p một hộp. Nốt ruồi, hột com, răng trắng, nẻ da, hói nách 0p50, 1p một hộp. Trị da dán, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1p, 2p 00 một hộp. Thuốc trẻ đẹp lại tươi da xanh tóc (võng) 2p, 3p một hộp — Díp dao kéo Massosein 20p, mặt nạ cao su. Máy cồn lông my 0p90. Máy gọt búi chí — Rất dù đồ sưa sắc.

UỐN TÓC ĐIỆN — Các kiểu, đè các ban biết cách dùng. Không tinh tiền. Nếu mua máy uốn tóc, 1p80, 2p80, 9p50, 8p60 một cái. Thuốc uốn tóc 1p, 2p một hộp.

Ở xa xin gửi lịnh hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà giày thép hay ga rời trả tiền tại đây. Hỏi gì xin kèm tem đè trả lời.

Mỗi lần mua hàng lịnh hóa giao ngân hay là muốn có thư trả lời, xin đề tên và chỗ ở (adresse) rõ ràng, Kéo chúng tôi nhiều thư từ, nhầm lạc và quên thư trước,

nên mỗi lần viết thư nên đề tên, chỗ ở rõ ràng.

MỸ VIỆN AMY 26 phố Hàng Than — Hanoi



TỪ NGÀY kém đó, bữa cơm thường của nhà Xã Chinh chỉ có thể. Có hôm lại chỉ trơ trọi một đĩa muối. Hôm nào thêm được đĩa rau luộc, bát nước mắm là bữa cơm đã sang lăm rồi.

Ăn xong, hai vợ chồng ngồi trên thềm sỉa rắng uống nước. Mít cắp rổ bát ra ngồi rữa cạnh vại nước. Nó không ra ao làng vì ao độ này cạn sạch.

Chồng nhìn lũ trẻ chạy nghịch chung quanh đồng thóc, nhắc lại chuyện làm ăn, hỏi vợ :

— Minh bảo việc gì mà hay lầm hở minh ?

Vợ uống xong, đặt bát nước xuống thềm, nói :

— À, tôi tính đến dằng bà cụ can. Bộ nói xin cụ cho nuôi lợn rẽ. Việc này mà xong thì chẳng còn lo gì thiếu phân bón ruộng nữa, mình a.

Chồng định nói, nhưng vợ tiếp luôn :

— Mà việc ấy thế nào cũng xong, ài cụ đã hứa cho nuôi hai con từ mấy tháng trước. Có lợn rồi, mình mới tán đến việc đóng thóc của cụ để lấy cám nuôi lợn. Muốn cho lợn của cụ chóng lớn, chóng béo, tất cụ phải bán thóc cho mình. Vả lại mình đóng trả tiền ngay, cụ chả còn sợ mất cả chài lẵn lướt, có phải không minh ?

Chồng tươi tắn nói nịnh vợ :

— Sao bu nó tính việc giỏi thế. Cứ những tôi thi cũng đến ăn rồi lại ngồi đợi cơ túng đói.

Được chồng khen, vợ hả dạ, nói luôn :

— Việc này mà thành thì có Mít ta lại thêm được việc đi xin nước gạo nữa. Việc lấy đóng ngoài đầm

thì giao cho thằng Chốc

— Ủ, phải đấy, tôi không muốn đề thằng Chốc nó lêu lổng. Thằng cu Nhớn đã nhỡn, coi em được rồi

Bèm hôm ấy xã Chinh ngủ yên. Con trâu cái lại bắt đầu lảng vảng trong tri nghĩ.

Sáng hôm sau, hai bu con Mít dậy sớm. Mít vào buồng bưng thùng gạo ra thềm. Bác gái ngồi xóm, đong bằng cái đầu gỗ, lưng lom khom, hai đầu gối tỳ xuống đất. Mít ngồi trước mặt, hai tay cầm cái mệ dưa vào cạp thùng. Mỗi lần mệ dày gạo, Mít đỡ sang cái thùng đè cạnh

Đóng xong, bác gái gõ đầu xuống miệng thùng, ngồi ngần ra tính : « Đóng sáu mà được đi hai mươi mốt đấu... Hãy cứ tính gọn hai mươi đấu chó đẽ.. Hai mươi đấu đồng sáu thi mười đấu đi... tám hào, một đấu tám xu. Còn đi một đấu lẻ... hãy trừ đi mỗi đấu một trinh.. thế ra đấu lẻ những mệt hào kia à... Thôi, con cứ bán tám xu một đấu là được rồi, hoặc già cùng quâ bảy xu ruồi cũng phải bán ».

Mít hoảng hốt :

— Bán thế thi lỗ chết ! Bác gái nhìn thằng vào mặt Mít, nói ra vẻ thao lám :

— Thưa cô, còn mè cám cô không tính à. Mè cám ấy ít ra cũng được hào ruồi, hai hào.

Mít vừa cười vừa gật luôn mấy cái :

— Ờ nhỉ, con không nghĩ đến mè cám.

— Thôi thế con ra chợ bán cho sờm súa. Bu cũng đi khất vài món nợ đây.

Nói rồi bác vào trong nhà lấy nón

CON TRÂU

TIỀU THUYẾT của TRẦN TIÊU

(Tiếp theo)

đi ra cồng

Mít vừa san gạo ra hai thúng, vừa nói :

— Bao giờ cho nhà mình sạch hết nợ ?

Mít xuống bếp lấy đòn quang và đòn gánh để dựa vào vách. Nó lồng quanh vào thùng đồ xuống thèm cho gạo thu gọn lại rồi gánh ra chợ.

Bác xú gái đã đi đến nhà bà chánh Bá. Bác đứng cồng nhòm vào thấy thùng mủng bày la liệt ở ngoài sân. Cảnh đồng thóc, một cái phương với một cái gạt gác lên thành phượng. Sáu, bảy anh nhà quê đứng nài xin, tay chắp ngực hoặc đưa lên gãi tai, Bà chánh, tay chống cánh sườn, quát tháo. Nét mặt bà hầm hầm, lộ ra vẻ giận dữ. Bác đứng xa chỉ nghe pháp phỏng, câu được câu chăng, còn những câu của bọn kia khẽ quá, bác không nghe rõ : « ... Không giả đủ thì rầy với bà... chuyện ! thế khi được mùa thi ai đến lấy thêm của các người... không được, kè kè, mặc kè các người... Thiếu một lẻ cũng không xong... Mặc ! Mặc ! » Bà chánh vừa nói vừa xua tay lia lịa.

Biết là không phải lúc, bác trở gót ra về. Nhân tiện, bác lại nhà ông cán Rật, ông hương Rạng khất các ông ấy đến vụ sau. Qua nhà bà cán Bột, bác tạt vào nhắc lại chuyện nuôi lợn rẽ. Bác hồn hở ở nhà bà đi ra. Các việc đều xong xuôi một cách hoàn hảo. Bác không cần xem lịch cũng biết hôm nay tốt ngày.

Về đến nhà đã gần trưa.

Thằng Chốc ngồi coi em ở thềm. Nó lấy đất giẻ nặn những mâm bồng, đèn, nến. Nó bỏ một viên đất vào trong vại áo cộc nâu, cuộn lại,

cầm hai đầu vặn để làm quả rwa đặt trên mâm bồng. Thằng cu Nhớn đang nhô bợ vào đất để nhào cho giẻ thêm. Hai bàn tay nó lấm lem. Còn thằng cu con chưa biết chơi đinh thì thằng Chốc đã làm cho nó mấy con trâu để nó khỏi phá đám. May con trâu là mấy hòn đất biếc cù khoai, chân, đuôi và sừng bằng những que diêm và những mảnh lát. Chúng nó mải chơi, bu vé lúc nào không biết.

— Chị Mít đã bán gạo về chưa, chúng mày ?

— « Chưa à ». Chốc trả lời mẹ rồi ghé vào tai thằng cu Nhớn nói nhỏ : « Giấu đi không có phải đòn bẩy giờ ! » Thực thi nó sợ bị đòn, vì mỗi lần thằng cu Nhớn cu con nghịch bầm, bu nó chỉ nhẹ né mà đánh.

— Thầy đâu ?

— Thầy sang bên cụ can à. Bác xú gái vào trong nhà nhìn ve vãn.

Một bức tranh cá treo trên vách. Không phải bức tranh tàu vẽ bằng nét bút ủy mi. Đây là bức tranh của thằng Chốc, bức tranh to bằng bàn tay mua nửa xu ở chợ Cầm đae té.

Bác sực nhớ đến quà biếu bà chánh Bá mà lúc sáng mai đi bác quên bẵng đi mất. Bác với cặp cái rồ tất tưởi ra chợ.

Bác lẩn đến hàng gạo tim Mít. Mít đương ngồi cầm cái vỉ gấp đổi lại quạt. Đầu má hồng hồng làm che cặp mắt tưởi thêm. Những sợi tóc mai ép xuống, ướt như người vừa mới gội đầu.

— Hấy mẹ đến, Mít lộ vẻ sung sướng :

— Bu a, chỉ còn độ hai đấu nữa. Con bán tám xu một đấu đầy.

Một người hàng gạo ngồi cạnh

Les lampes

Pertrix 588

surpassent les autres par leur effet lumineux



En vente chez tous les grands bazars et magasins de la branche

50 Rue Colon, Hanoi Tel 577

Đây nói xen :
 — Sao mà gạo có ấy giã kỹ trắng
 thế ! Vừa được cám, vừa dẽ bẩn.
 Minh cũng biết vậy, nhưng mà một
 mình súc đâu mà giã mãi được.
 Các thứ tiếng ào ào như rồng
 thòng reo trong một ngày lồng gió.
 Bác xã không nghe rõ và cũng
 không để ý đến người ngồi cạnh.
 Bác cái xung xát mè Mil, nó to :
 — Con đưa bu dâm hào.

— Đề làm gì, hở bu ?

— Bu mua con cá biểu bà chánh.
 Mít lấy một chuỗi tiền trinh ở
 thất tung ra đưa cho mẹ. Bác xã đi
 lại dẫy hàng cá trong quán đá. Hôm
 nay sản ca nên bac mua được già
 rõ. Bác đến tiền đưa cho nhà hàng
 rồi bỏ con chép vào rõ. Bác vừa đi
 vừa lầm bầm : « Mọi khi con ca
 này phải nám hào. » Bác mua cá
 hào hào. Con cá còn tươi nguyên
 thành thảng hả sẽ mềm ra hớp
 không khí.

Bác rảo bước mạnh bạo đến nhà
 bà chánh, chắc chắn hôm nay tốt
 ngày, làm việc gì cũng chối chảy,
 nên lòng bác chưa chan hy vọng.
 Đến công, bác sợ chó, đứng ngấp
 nghé nhìn vào.

Cái sân gạch rộng phủ đầy thóc
 vàng chói dưới ánh nắng. Đầu sê
 nhảy nhót thỏa thích, chọn những
 hạt béo mì mới thơm ăn. Vai con
 chim bồ câu thong thả bước một.
 Chúng nó đã no nê, bay giờ đương
 đi tìm kiếm những hạt sành hạt sỏi.

Bác xã nhìn cái sân thóc mà thèm:
 « Nhà mình cứ được nửa sân thóc
 này thôi cũng đủ thừa thãi cả năm ».
 Thế mà bác không ghen tị, không
 tủi nhục, không khổ sở đâu. Bác
 cho mọi việc đều do ở số kiếp. Số
 kiếp bác nó vất và thi bác chịu vất
 và. Bác cố ăn ở thực thà, một lòng
 thờ giời, thờ phật, thờ thánh để
 hòng kiếp sau vầy.

Bác đương nghĩ vơ nghĩ vẩn thi
 chợt một người đàn bà ăn mặc suề
 sò như bác di ra sân bừa thóc.
 Đầu sê thấy động, bay vù lên nóc
 nhà ngồi. Mấy con chim bồ câu bao
 đạn chỉ bay là là chỗ này sang chỗ
 khác.

Bác cất tiếng gọi:

— « Nay thím Kéo ! thím Kéo ! »,
 Bác không có họ có hàng gì với
 Kéo. Bác thấy họ gọi Kéo bằng thím,
 thi bắc cũng cứ thế mà gọi.

Thím Kéo quay ra nhìn rồi vừa
 di ra công vừa nói:

— Bác xã Chinh đấy à. Đến có việc
 gì mà lại đem cả rõ gì nữa thế kia ?

Bác xã cười tăm tắp :

— Tôi đến tết cụ. Thím cai chờ
 hộ tôi với nhé.

Bác trưa mắt, chán mòn, nói tiếp :

— Con cá chép còn tươi nguyên,
 béo lắm ! Ngữ này chỉ làm gỏi là tốt
 nhất.

Thím Kéo thò ngón tay trả vào
mang con cá :

— Gỏi với ghém gì. Bà tôi thi lại
 đến bỗn kho ăn làm vài bữa.

Thím Kéo không có ý gì nói xấu
bà chánh, thím vốn thực thà, trung
hậu, ở hầu bà chánh đá chia mười

rồi con Cậu đã đỡ sơ học yếu lược
 mà bà không chịu cho ra tinh học
 sự mẹ con xa nhau, bà nhớ, bà
 buồn.

Nghé tiếng chó sủa, bà đứng dậy
ra thăm :

— Ủ ứ, mụ xã Chinh đấy phỏng ?
 Sao bây giờ mới xác mặt đến bù ?
 Liệu hồn ! Không già đủ thi bà cho
 người đến có bao nhiêu thóc súc
 hết, nghe chưa ?

Bác gái đặt rõ cá lên kèm và
ngồi sụp xuống :

— Bầm cụ, nhà cháu có con cá

— Thời me a, bác ấy có xin khất,
 mẹ cũng nên cho bác ấy khất. Nhà
 ta thiếu gì. Bốn, năm cây thóc
 trưởng ở sau nhà lại đầy một sàm
 thóc kia nhé. Vừa ăn vừa tiêu hàng
 đời vị tất đã hết bằng ấy thóc.

Gia người khác nói ra câu ấy thi
 chép với bà chánh, nhưng cậu
 Thanh nói thi chẳng việc gì cả. Bà
 chỉ lườm cậu thôi.

— « Nói thế chứ lao thương bại
 vợ chồng nhà hồn lâm ». Lần này
 chẳng phải bà nè cậu con trai,
 cũng chẳng bà phải thương gì vợ
 chồng nhà hồn. Bà thấy vợ chồng
 nhà hồn nhu mì, thực thà, hiền
 lành, rút rát và nhất là có ruộng
 nương hồn hoi thì bà cho khất, tức
 cũng như bà cho vay mà không
 phải bỏ của nhà.

Bà vốn lâm giàu về nghề cho vay,
 cầm cố. Nay được mợ con nợ chắc
 chắn như thế thi còn đâu bằng
 nusal

Bà quay ra nói với bác xã :

— Nói thế chứ ai nỡ làm khổ vợ
 chồng nhà mụ.

Bác xã cảm động, nhìn bà chánh
 và thấy bà phúc hậu quá. Cặp mắt
 bà hiền từ, lúc nào cũng như muốn
 bao dung. Nhất là cậu Thanh, sao
 mà cậu đáng yêu thế !

Bà chánh nhin xuống rõ cá :

— Hừ ! nhà đã chả có, lại còn bày
 vẽ biểu với sén.

Bác xã ngồi, hai bàn tay xoa vào
 nhau :

— Lạy cụ, con cá tươi lẩm a.

Bà chánh ngồi xuống ngâm. Con
 cá hẵn còn ngáp. Vây và đuôi nõi
 những tia hồng.

Bà chánh lầm bầm :

— « Ủ con cá còn tươi thật » Rồi
 bà quay ra sân, gọi : « Thím Kéo ! »
 Thím Kéo đương bừa thóc, dì lại.
 Bà chánh sẽ đậm mấy đầu ngón
 tay vào vành rõ.

— Thím đem xuống bếp cắt ra
 từng miếng mà kho cho rủ, nghe
 chưa ? Gỏi ghém gì cho nó lồi thôi.
 Tôi cũng không thích đâu.

Thím Kéo liếc nhìn bác xã, tüm
 tím cười nhử dè tö rõ lời nói của
 mình ban nãy là đúng. Bác thò ngón
 tay trả móc vào mang con cá xách
 xuống bếp.

« Vào trong này ăn giàu, xã » Bà
 chánh vừa nói vừa đứng dậy đi
 vào. Bác xã dạ rồi đi theo sau.

(Còn nữa)

Trần-Tiêu



năm trời, kham khổ, vất vả thế nào

cũng chịu được, chịu một cách
 nhũn nhặn vui vẻ.

Hai người đi trên thóc, xào xao
 như đi trên sỏi vụn. Bốn, năm con
 chó ở trong bếp chạy ra sủa ran.

Bà chánh ngồi trên ghế ngựa
 nghe cậu Thanh đọc nhật trình. Bà
 gõa chòng, được mỗi một mụn con

trai nên bà quí lắm, không lúc nào

tươi đem đến biểu cụ.

— Tôi chẳng lấy ca. Chị biết điều
 thi cứ mang thóc đến nộp dù tôi.

Thanh đương nằm khẽnh trên
 ghế ngựa, ngồi dậy chạy vội ra.
 Từ ngày bác Chinh gai mang đòi
 chim tây đến biểu cụ, tức là biểu
 cậu, cậu đem lòng mến bác.

Chưa biết đầu đuôi ra sao, cậu
 đã khẩn khoản khất hộ bác :

Bà giáo Pháp có bằng Cử-Nhân,
 giấy ở Đông - Dương đã lâu
 ngày, nhận giấy nói tiếng Pháp
 cho các bà, các cô biết tiếng
 Pháp, nhưng chưa quen nói.

HỎI TẠI

67, Phố Trường-thị, 67

HANOI

MUỐN ĐẸP

các bà, các cô
 chỉ nên dùng
 SỮA, KEM,
 PHẤN, SẮP

XOÀI
 CHUYÊN MÓN CHÉ RA
 CỦA CÁC BÁC-SỸ

BÁN TẠI
 các hiệu bào
 ché Tây, các
 cửa hàng to
 hoặc tại ĐẠI-LÝ
 35, RUE RICHARD
 HANOI

SẮP CÓ BẢN

Một tập tranh in nhiều màu trên giấy
 dày thường hàng khò rộng 25 x 32

50 mẫu y phục phụ nữ LEMUR

do họa sĩ Cát Tường vẽ và xuất bản.
 Nhà xuất bản Đời Nay phát hành.

Có đủ các kiểu áo từ người nhơn đến trẻ em.
 Có lời chỉ dẫn rõ ràng về cách lựa kiểu, cách
 may, chọn màu và kích thước để tiện mua vải

Giá 1\$80



TÂN

— Tao chịu không ăn được hai cái bánh tay một lúc, mà cứ đưa cho tao mà xem, tao không ăn được đâu.

HAT SAN

Thể thi đặc biệt thực

Tự do số 21 đầu đề một « Thiên phong sự đặc biệt » :

« Theo vết chân vua Gia-long săn tháng trong vịnh Xiêm-la »

Chừng bồn tac giả theo hồn vua Gia-long nà đặt vết chân trên mặt vịnh Xiêm-la » !

Tiếng chuông mộ phu

T.T.T.B số 250 trong truyện « Bởi không duyên kiếp »

Bóng chiều xuống mờ mờ. Em với và g thinh chuông chiều mộ.

Nhiều mộ chỉ có nghĩa là thuê phu, hoặc gọi lính. Vậy tiếng chuông chiều mộ đây hẳn là tiếng chuông mộ phu đi Tân-thê-giới. Còn nếu là tiếng chuông chùa như kè trong truyện thì nó chỉ có thể là tiếng chuông « mộ » hoặc tiếng chuông « triều » mà thôi, chứ sao nó lại là tiếng chuông vừa triều (số) vừa mộ (chiều) cùng một lúc được?

Thứ lè lẹ

T.T.T. Năm số 24 trong bài « Lướn lè nở dở »

Lẽ có thứ hoa đở? Ý chừng tac giả chỉ mới ăn quả lè mà chưa tìm thấy hoa lè bao giờ. Thi dùng lá hoa lè nữa có hơn không?

Hoa tú thời?

Cũng trong bài ấy:

Xuân trước bên bờ sông vắng đã nở một vườn lè lụa, một vườn chỉ trồng toàn lè, lụa.

Hoặc giả có thứ lè tên là lè lụa hoa đở? Nhưng không, sau chữ « lè » có dấu phẩy cần thận. Vậy thi quyết nhiên lè và lụa ở cái vườn ấy không thể nở cùng một lúc được. Năm ngoái nhuận mè tháng tám năm nay hoa lụa có thể nở sớm vào

cuối xuân sang hè, nhưng hoa lè lai cũng nở sớm để không cùng nở một lúc với hoa lụa

Cái má nàng sao lả thế?

Cũng TTT Năm số ấy, trong truyện « Ba nàng công chúa »:

Má nàng[đỗ ảng, e dè nhín xổng đất Hay mắt nàng mọc ở má?

Bộ hành trên lưng ngựa

Cũng trong truyện ấy :

Hoàng hậu khẽ thở dài thất vọng : Như-Lan con nhầm rồi. Khi hai chị con đi thi ngồi chung một ngựa cùng với hoang tử, dây mè thay mỗi người một con ngựa riêng, chứ có phải cùng chung một ngựa đâu?

Như-Lan vẫn ngây người nhìn không rời mắt vào hai người bộ hành.

Thể thi còn ai biết « bộ hành » hay « ky hành » nữa! Hoàng hậu thi trông thấy hai người cưỡi hai con ngựa, Như-Lan lại nhìn không rời mắt vào hai người bộ hành!

Chừng tac giả cho cưỡi ngựa đi trên đường bộ cũng là bộ hành đối với thủy hành, đi bằng thuyền dưới nước.

HÀN ĐÃI SAN

ENSEIGNEMENT PAR CORRESPONDANCE

(Français, Mathématiques, Sciences)

GIẤY HỌC THEO LỐI HÀM THỦ

Bắt đầu học lúc nào cũng được và có thể xin học lâm dài hạn hay ngắn hạn để kịp kỳ thi.

Lớp thi D.E.P.S.F.I. 3p.00

Lớp thi C.E.P.F.I. 1p.50

Lớp 1ère và 2ème années 2p.00

Lớp chuyên Pháp văn cho những người lớn tuổi 2p.70

Vui thư về Trường TRUTON, phố Nhâ Thượng, cửa mặt Hanoi.
Nhà dinh theo tem trả lời.

VUI CƯƠI

Của Đ X Tường

Xin đợi

QUAN TOA — Ngày mai, anh sẽ bị đưa ra đoạn đầu dài, vậy anh có ước muốn gì không?

TÔI NHÂN — Tôi muốn ăn nho tươi.

— Nho hết mùa, còn 8 tháng nữa mới có kia.

— Không sao, tôi chịu khó đợi một lý tưa cũng được.

Cho vay

Của Trí
NĂM — Ngày anh Bảng ơi, tôi thiếu tiền bà Lý mà chưa có trả, nay bà đến nhà la lối om sòm không tài nào ngồi yên được. Vày anh làm phước cho tôi vag mười lăm đồng, thì không khi nào tôi dám quên ơn anh

BÂY — Nói thế được rồi. Công ơn gì anh với tôi? Ngày, đưa cho tôi năm đồng. Rồi.. đến cuối tháng tôi giao cho hai chục.

Của B. B.

Anh hùng

Tý khoe với Toe :

— Tao bảo thật với mày nhé! Nó to như óng Hộ pháp, lại biết võ Anh-lê nữa, mạnh gấp đôi gấp ba lao, thế mà tao sợ cóc gì. Nó gác lợn với lao, tao chửi cho đủ thứ tiếng tàn tệ.

— Thế nó không giã cho mày một trận à?

— Dám. Tao chửi xong, tao móc ống điện thoại lại liền, không thèm nghe nó trả lời nữa.

Của B. Văn

Không mua mà thêm

TRÒ BẮT — Anh có thay ai không mua mà đòi thêm không?

TRÒ MINH — Láo quâ, không mua thì đòi thêm thế quái nào đây!

TRÒ BẮT — Thể mà có, anh chẳng thay những người trượt chân mệt ngã họ đều kêu : tí nữa!

Đắng nào nặng

TRÒ TRÀM — Đố anh biết dân người ta đắng mặt nặng hay đắng sau nồng?

TRÒ A — Thể thì có thành biết.

TRÒ TRÀM — Khó gì mà không biết! Anh xem từ xưa tới nay người nào ngứa gật mà không gục dần về đắng trước, lẽ có nhiên là đắng mặt nặng hơn.

Của H.N.T

Lặn giỏi

— Tý ơi, bùa may tao mới bùi thẳng Toe lặn giỏi mà a.

— Thật à, sao mà giỏi biết?

— Tao vừa lặn với nó nó lặn mãi hơi bùa giờ cũng chưa thằng ngứa đầu lên, lâu ghê không?

Sáng mắt ra

Tý và Bé là hai chị em sinh đôi, tám tuổi, và cùng học một lớp. Sáng nay vì không thuộc bài, Bé bị cô giáo tái cho một cái thái đau. Trưa về, trong lúc ngồi ăn cơm, Tý đem chuyện đó ra nói trước mặt cả nhà. Mẹ nói : cho cô ấng tái cho nó sáng mắt ra. Em Bé, 5 tuổi, cũng ngồi ăn, thấy mẹ nói vậy và thấy bà nội mắt cặp kèm kém cỏi, liền nói : má ơi, chiều mà dem bà lại cho cô giáo tái cho bà một cái để bà sáng mắt ra nhé.

BAS SPORT « CÉCÉ »

VENTE EN GROS
CU CHUNG
100, Rue du Coton
HANOI

TÚ MỞ và giải NOBEL

LẤY VỢ CHO HITLER

(Một diệu kế để giữ hòa bình cho thế giới)

Chàng họ Hitler, chúa trùm Đức-Áo,
Đang làm mưa, làm bão ở Âu-Châu.
Cậy ta đây lớn mật, to đầu.
Các hiệp-trúc vò nhau, quăng vỏ rơ!
Kéo binh tướng rầm rầm rộ rộ.
Chiếm sơn hà nước nhỏ lân bang.
Cõi Trung Âu mặc sức dọc ngang.
Vành mặt tướng, ngang tảng, hống hách,
Hỗn khau hiệu « ohoango » vì thương sách,
Hợp tay ba dọa thách Hoàn Cầu.
Máy nước giàu, trường già ở Tây Âu,
Lúc hoảng hốt ban đầu, cam nhường nhịn.
Theo chính sách cầu thâu, cầu thiện,
Tướng nhường một câu, trược chín sự lành.
Họ lấy nè âu yém hòa bình,
Bắt nước yếu phải hi sinh lãnh thổ.
Nhưng chàng Hitler thấy càng nhượng bộ,
Được đảng chán lán cõi, lán đầu.
Khiếu mày nhả kinh quốc ngay râu
Hối hận mãi to đầu mà dài!
Dùng phương pháp ôn hòa thất bại,
Các tướng liều cung phải hung hăng.



Muốn phòng khi xảy việc bất bằng,
Bỏ bạc triệu đẽ thi tăng binh bị.
Bức súng đạn, khói hào, xay lũy,
Đóng tàu bay, tàu thủy, tàu bò.
Xem tinh binh quốc tế gay go,
Khắp thiên hạ đều lo đại chiến.



Tôi có một ý tuy rằng thô thiển,
Nhưng cũng đem cống hiến các ngài
Phương pháp này để trị Hitler,
Khéo thi tho, sẽ có bề công hiệu —
Anh chàng ấy đầu bó, đầu biếu,
Sang không xong, mà đầu dùi cũng không xong.
Ngãm xua nay chỉ bọn má hồng
Có thể khiêu anh hùng tiêu sự nghiệp.
Hung ác đến như xưa Trụ, Kiệt
Cũng vị dân bà, phải chết đảo điên.
Gian hùng như Đồng-Trác, Phung-Tiên,
Cũng vì gái Biêu-Thuyễn nên tận số.
Anh chàng Hitler, hiện nay chưa vợ,
Vậy kiếm cho anh một á má hồng.
Kén làm sao được sự tử chinh tông,
Sánh đôi với anh hùng vô địch.
Rồi chàng Hitler, mặc đầu hống hách
Trước hòn sỏi, khí phách sẽ tan tành
Hoàn cầu may thoát khỏi chiến tranh
Sẽ ca ngợi: « Hòa bình thiên vạn tuế! »
Và tôi, Tú mờ, đã bày ra diệu kế,
Sẽ có công lèn cứu thế rất tài tình.
Nobel giật giải hòa bình...!



TÚ-MỞ

BỆNH VIỆN

Bác-sĩ VŨ-NgỌc-Huỳnh

72-74-76 AMIRAL SÉNES

(sau nhà Rượu)

Có đủ các máy chiếu điện và
chữa bệnh bằng điện

GIẤY NÓI 622

KẾT QUẢ CUỘC THI SÔ MÙA XUÂN

KHÔNG kè 27 vở không hợp lệ, cuộc thi số Mùa Xuân của Ngày Nay nhận được 124 vở dự thi, trong số đó có 4 vở của hai bạn gửi một lúc hai bài (cùng với hai lá phiếu dự thi) đề mong được gấp đôi lần may mắn.

Theo kết quả đã thấy, bài khó nhất là bài thứ ba : xem tranh đoán lịcuyễn. Bài ấy đã khiến rất nhiều vở bị kén điêm, dù ở những bài khác các bạn đã chém được số điêm cao. Đối với những bạn không may đó, cũng như với các bạn không thấy công phu minh được tặng thưởng, chúng tôi xin yên ủi một câu : thua keo nay, bày keo khác. Vì Ngày Nay sẽ còn đặt nhiều cuộc thi giải trí để đến lượt các bạn được dịp trổ tài.

Những vở dự thi trúng giải dưới đây không vở nào được tuyệt điêm, cái điêm số tốt đẹp : 160. Vì thế, vở chiếm giải nhất cũng chỉ có 146 điêm.

Dưới đây là danh sách những bạn được thưởng :

Ông VĂN ANH, Hải-dương (xin cho biết tên thực và địa chỉ) :

GIẢI NHẤT : Mười lăm đồng bạc và một cuốn sách in giấy riêng giá 4đ. của nhà xuất bản Ngày Nay.

Ông NGUYỄN TÙNG, làng Trung Lập, huyện Mỹ-hào, Hưng-yên :

GIẢI NHÌ : Sáu đồng bạc, hai cuốn sách hiện cổ của nhà xuất bản Ngày Nay và một năm Ngày Nay.

Cô BÀO VÂN, Thái Bình :

GIẢI BA : Bốn đồng bạc, hai cuốn sách Ngày Nay và sáu tháng Ngày Nay.

Ông NGUYỄN KHẮC BÁCH, (năm thứ hai D trường Bảo hộ) :

Cô LÊ THỊ NGỌC, 66 đường Roland, Hà-nội ;

Ô. TRẦN GEORGES, 32 Takou Hà-nội ;

Ô. HOÀNG BẠCH TUYẾT, 14 Blockhaus Nord, Hà-nội ;

Bà HỒNG VÂN, 73 đường Hué, Thanh-hóa ;

Ô. LÊ VĨNH TÙY, C.F.I. Hà-nội đều được :

Hai cuốn sách Ngày Nay và sáu

tháng Ngày Nay.

Và mười bạn có tên dưới đây
được tặng mỗi bạn một cuốn sách
hiện cổ của nhà xuất bản Ngày Nay :

Ô. BÙI NHẬT İCH, (Sách Cốc, Về
Bản Nam-định); Ô. NGUYỄN NGỌC
CHỈ (80 Soeur Antoine, Hà-nội);
Cô NGÔ KIM LUÂN (55 Jules Piquet,
Thái-binh); Ô VŨ TRỌNG TIẾN
(9, Cité Tràng An, Hà-nội); Ô TIỀU
MAI (chez M Nguyễn đồn Xuyên,
Secretary Résidence Sup Hué);
Ô. VŨ THẾ HƯNG (8, Blockhaus
Nord Hà-nội); Cô NGUYỄN THỊ
KIM (27 Robert, Hanoi); TÔN NỮ
BÍCH HÀ (chez M Tôn thất Dương
Thanh Huấn Đạo à Bình-son, Quảng
Nghĩa); Ô NGUYỄN VĂN NIÊM (De
Services Economiques, Hanoi); Cô
NGỌC HỒ (xin cho biết rõ địa chỉ).

Cuộc thi của Ngày Nay số Mùa Xuân đã cho chúng tôi được thấy nhiều sự mới lạ không ngờ trong tri-tưởng tượng của bạn đọc. Ngoài ý nghĩa đơn giản của bản báo, các bạn lại « bàn tán » thêm vào và làm ra những điều mà chính chúng tôi không nghĩ đến bao giờ. Trong bảng chữ H, có bạn kê những tên kỳ khôi, và cải nghĩa những tên đó một cách... thản tình nếu chưa hẳn là có lý. Một bạn, chúng là một nhà thơ vui tính, gửi cả một bài phú ấy xin trích đăng một đoạn sau này để đèn công tác giả :

1) Mặt nước long lanh, đàn mương bơi lội.

Mỏm đá lồ lõa, chiếc xuồng chè
mũi.

2) Vây đuôi chắc chắc mõi, đe doanh
mùng o o muỗi.

Xoài muồng ngọt mật chàm, cam
dường bóc môi mũi.

3) Mầm non vài lá trồ, mò con
rang môi tau.

Mát- lơ thơ cốt rẽ, mặt-dắt nháu
trồi cao.

Họa-my nhảy nhót trên cảnh lieu,
lơ-mành phết phuông bên cờ mao.

Ngra bắng dồ mā tra tra dáng
xe kéo ông lâng chạy chạy mau.

4) Đòn lao gió mát, song thu mě,
gặp trận mưa luồng ống mía,
trayền.

Vientiane — Hanoi

Hàng Việt-Hoa đã có tài mèo nhiệm là nối liền thủ phủ
Đông-duong với kinh đô xứ Lào.

Vậy các ngài muốn tiêu thụ mạnh và độc quyền các hàng
hoa và kỹ nghệ xin giao dịch từ nay với

« Tam-dân công-thương xã »

VIỆT-HOA || VIỆT-HOA

31, Rue de Sino Tù — Hanoi

En face du marché Vientiane

Đánh đoạn kéo neo mành vội lách,
phản chudden mồng mảnh mải tay
hiển.

5) Minh ai coi mập mạp, mạnh nê
tay mặt eo;

Một mât tinh dời hai mi mờ, khôn
cho cái gác đira mù mờ.

Mỗi mọc mua me, tay móc túi, hé
mồm hỏi mấy ? bán mua cho.

6) Đến dỗ khéo bay cuộc ma-tróc
(bài mướt) công lư ai xết giọng hà-mô

Mây bay man mác hồn ma hiện,
mồ mả ai dâng mộ chí-mờ.

Vân vân..

Tác giải áng văn trên này (Ông Tiều Mai, Huế), lại thấy trong bảng chữ M mà ông vịnh bằng một bài thơ chữ Hán. Bài thơ đó, chúng tôi xin vui lòng thường thức nhưng xin miễn đăng. Dưới đây chỉ xin nói cái nhẽ kỳ thú đã khiến nhà thơ này trông thấy những điều của người thường chúng ta không thấy, và đã khiến ông xúc động bồn chồn.

Ông bảo rằng:

Trong bài thứ nhất, bảng chữ M, số bức tranh rất tài tình ý từ cao xa.
Tôi cho là bức tranh Tây sương oán
xuất hiện ở sau này:

Mái nhà tròn về hướng tây mái tây
tay sương); cửa sổ không khép lại
mở; mở cửa để đón gió vào, là
quang cảnh nghinh phong; ống
nắng truyền nước ra ngoài: có mưa;
mưa thì chưa có trăng, phải chờ, ắt
ta quang cảnh, dài nguyệt.

Tây sương ký có câu :

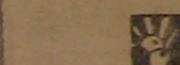
Bài nguyệt tây sương hạ, nghinh
phong hộ báu khai.

Còn cảnh lai có về cái cảnh
nhìn: phản mồng bè ngoài rõ
rõ về cái tình cảnh người chả
nhận trong câu hỏi của bài thứ hai
vào ô chữ 1939, tên là Oanh Oanh.
Nhưng bè trong thật ám chỉ một
người đánh sỹ trong đám mây râu,
quyết không phải thiên về một mặt
trào phảng nữ lưu lâp phương bạc
mạng, vân vân, vân vân.

Nhà thơ thường hay thảm thủy,
mà thảm thủy bao giờ cũng hay
đầu phiếm. Đầu phiếm, người
thường chúng ta gọi nôm là.. tán
rông. Nhưng nhà thơ này tán vừa
rộng lại vừa ngộ nghĩnh, có thể cho
thông ta được một lúc ngạc nhiên
và buồn cười.

Chỉ tiếc rằng cái tài tì mỉ của nhà
thơ này đã làm thất bại cho ông.
Ông trả lời nhiều câu sai ở những
bài thi sau, nên chỉ được một giải
khuyến khích.

VÔ-BỨC-DIỆN
KIẾN TRÚC SƯ



8 - Place Negrler,
Bờ - hồ - HANOI

CHƠI VĂN

MỤC chơi văn này, ngoài chủ
ý bóng lồng làm giải trí
nhạc nhảm của người vui
vui, còn mong có thể trở nên — như
Lêتا đã nói — một nơi tao nhã để
góp chuyện giai thoại của các bạn
thich vui cười. Câu này Lêta đã nói
nhiều lần, mà miệng vẫn chưa mỏi
Vì đó là lời vui vẻ, vui cho miệng
người nói và cho tai người nghe. Sự
phù phiếm được thả rộng ở đây, mà
dày lại là một nơi quang đãng.

Lêta mở đầu thế để có cơ thuật
một chuyện mà ngay mấy phút trước
đây Nhị Linh kể lại cho Lêta nghe.
Đó là một chuyện « mang chữ » của
lòng nhỏ, trong đó ta thấy rõ cái
tinh thần châm biếm rất sâu sắc và
rất tài tình của người Việt-nam — tuy
trong sự tài tình có cả sự tiêu sảo.

Chuyện xảy ra ở Thái-bình.

Ở Thái-bình, ngày xưa (nhưng một
ngày xưa gần đây), có một ông buôn
lợn. Những con vật mà ông này buôn
đã giúp cho ông kiếm được nhiều tiền,
nhưng cái đó không lấy gì làm lạ. Tiền
mà ông kiếm được lại giúp ông kiếm
thêm được vinh hạnh mà ông hằng
ao ước: cái phầm hèm. Người ta liền
gọi ông là cụ lớn. Ông tin lời người
ta gọi, nhận mình là cụ lớn, sống cái
đời hổng hách của cụ lớn và quên cái
đời thường dân ngày nay..

Và những sự cẩn xảy ra thế nào
cũng xảy đến.

Quả nhiên, một bữa, nhân một dịp
quan trọng, có người mừng cụ lớn
một bức hoành. Bức hoành nêu hai
chữ rất hay: ĐẠI LAI, một câu mừng
rất khéo. Trước hết, đó là hai chữ
sách, ngữ nhung tiếng chúc đây đủ
và đẹp đẽ. Đại lai! nghĩa là những
diều to lớn vè với nhà ngài.

Cụ lớn mừng, và cố nhiên treo lên
một chỗ tốt.

Cố nhiên có người tìm thấy một
nghĩa ẩn trong hai chữ đại tự. Người
ấy nói với cụ lớn rằng :

— Chết chửa, họ mà cụ lớn đấy mà
cụ lớn không biết ư?

— Đại lai mà lại mía à?

— Vâng, xin cất nghĩa cụ lớn hiểu.
Rồi người ấy cất nghĩ: Đại lai tuy

là câu chúc mừng thực, nhưng Đại
là lớn, Lai là lại. Hai tiếng lớn lai,
đảo ngược theo tiếng nói lái sẽ là:
lai lớn, cái nghè do đây mà cụ lớn ..
xuất thân.

Kết quả, mà ai cũng đoán ra: cụ

lớn tức khắc bạ bức hoành lão xược
ý xuống, và chě nhỏ nó ra đè rúra
hòn.

Bức hoành đã thành cùi và đã thành
cả tro. Nhưng các bạn đọc ở Thái-
bản vẫn còn nhớ cái ý vị trào phúng
mà không có thử lửa nào làm tiêu
được.

NÓI đến cuộc đổi trại, Lêta âu sầu
mà báo một tin buồn: Ngọc
quý vẫn ẩn binh. Bậc nhân tài lỗi
lạc có thể ngang vai sánh về với cô
Bảo Vân ác nghiệt của chúng ta,
đến bây giờ vẫn chưa xuất hiện. Có
lẽ không bao giờ xuất hiện nữa. Và
quyết nhiên con người ác nghiệt sẽ
chịu phân lẻ đói.

Lêta đã kiên tâm, cầm sào đợi
thấy nước trong những nước vẫn
không hết đục. Nghĩa là vẫn không
thấy một câu đối nào rắn giỏi, có
thể khiếp phục được người bạn má
hồng.

Câu đối Ngọc Minh cũng không
được may mắn hơn.

Đến câu đối Quảng Văn, thi Lêta
có thể quả quyết nói rằng đó là
một câu đối « chết ». Tứ đối cũng
như lứa vận trong các bài thơ vẫn
hiếm hót, có cái thú được người
ta chịu là giỏi nhưng mất cái thú
được người họa theo.

Trước mặt Lêta, tập thư chồng
xếp lên trên dày hai ngàn giấy. Lòng
sốt sắng đọc thấy trong hàng chữ
thực là sôi nổi và những lời dí dỏm
ý vị tươi nở trong những câu rất
cô duyên. Song phiền muộn thay!
đó chỉ là thử mật ngọt bao ngoài
những liêu thuốc đắng.

Nhiều bức thư vui tính có thể
coi là những đoạn hài văn giá trị
của bạn Tao Đàn. Lêta rất lấy làm
ân hận rằng chưa thể mở ra mục
riêng để đăng những vụ cười đó.

Lời thăm hỏi, tiếng khen nại
chân thực, câu than trách... và cho
cả đến những giọng cău kỉnh (vì bị
thua tri một người đàn bà); bằng
ấy thử đều nói bằng một lối văn
cót nhả, và dĩnh ngô xiết bao! Về
thứ tài bẩm mep này Lêta ta xin
có lời tặng khen ông Kinh thư (Phủ
lặng thương), ông T, Quốc (Vinh),
cô M.. (Hải dương) và ông Thinh
Không (Huế).

Mấy ông Lê Quân, Tú Mém (Hanoi)
Trần Trọng Biền (Hongay) là tác
giả những bức thư dài giòng. Đó

không phải là lời trách. Vì tiếng
cười dài cũng — và càng đáng yêu.
Ông Nam-chi (Huế) là người nói
khoác đến thần linh Đọc thư ông,
đoạn đầu, Lêta mừng lật tung và
ông ché hết cả bao nhiêu vể đối
tử trước. Ông bắt bẻ gỏi quá, hứa
cũng giỏi: ông hứa sẽ làm những
câu hay lắm, nhưng lúc ông làm
thì lại làm những câu xoàng một
cách có duyên. Các ông Lê Đạt
(Phontiou ?) N. V. Gian, Thach Ba,
Lan Cúc, Đỗ xuân Tiên. Cùa Tốt (?)
Hung Phong (Hanoi); Anh Quán
(Thanh-hóa); Lot (Saigon); Bôbô (Thu
daumot); Đào Ð Thong (Hanoi); Ngọc
Hà (Thanh-hóa); Lai Khoan (Nam-
định); Xuân Thịn (Hongai); Trúc
Thanh (Kiến-An); Cảnh Tư, Đô đức
Cát (Saigon); Anh Thái (Huế). v.. v., v.. v.,
những lâm khôn xiết kè-là
những người chịu nhận rằng những
người ra đối có một thứ tài ngo
ngoắt: câu trai của mấy bạn này
bảo cho Lêta biết thế. Các bạn này
có vẻ nói: « Đấy câu tôi trai đây!
Nếu nó xoàng thì không phải là tôi
kém nhưng vì những người ra đối
ra những câu đối khó khăn. »

Cũng có bạn phát cầu với Lêta.
Ông Nguyễn Văn Tu Doan (Tourane)
khó chịu với Bảo Vân, với mục chơi
văn, với ngòi bút của ông, với câu đối
của ông và với hết cả mọi sự vật.
Chỉ vì câu đối tai ác quá. Nhưng sự
bực mình của ông có cái vẻ dàn
đối của một cô làm nũng với người
yêu. Ông Hoàng (Báp-cầu) cũng
xin Lêta nhận hộ tất cả các ban
hàn làm một câu mà ông ra: Cán
đối khó, có khó đối mới là câu đối
và ông tự chơi: chơi mà chơi, chơi
cho hay, không thà dừng chơi. Đó là
câu trách. Phiền một nỗi câu ông
tự chơi lại cũng không hay.

Nhiều bạn phát cầu một cách
tiên lợi và nghịch ngợm hơn. Họ
làm những câu trai hết sức bi, hoặc
bướng, hoặc bỉnh, không kiêng nề
gi luật đối, khiến cho Lêta không
nhìn được cười. Một bạn ký là
Mlle Thu Ch.. (Huế) đem bao nhiêu
lỗi đồ cho Lêta hết và trách Lêta
bằng một vế chơi với về Ngọc Minh:
Lêta không nghĩ mà đối, chỉ là tôi
Phải da! Lêta chỉ biết là thôi, lại
còn la mài nữa tè! Đè cho các ban
cứ trách nữa đi, nhưng xin trách
bằng câu đúng luật hơn thế.

LÉTA

Kỳ sau sẽ đăng những
đầu dẽ mới vể cuộc Choi
Văn.

Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu — Bệnh đòn bả

Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh

Sáng 8 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 - 7
Chủ nhật mở cửa buổi sáng

Chỗ & và phòng khám bệnh

16 & 18 Rue Richard — Hanoi
(đầu phố Hội-vă)
Tél. 242

ÀO THUẬT

Day rành 65 tr
ào - thoát mìn
nhiem phi thường
như là : chia da
bay, tăng bình
cưa đất ngoài
lâm 2, tháo mìn
nặng trên 100
ki-lô, v.v.. già cũ
cô 0530 (nhà tháo
Op 15 trước phi
Thu, mandat hay tem gửi cho : Pro
fesseur Nguyen - Thành - Long, Văn
Đông - Áo - thuật - Việt, Số nhà 26
46 Rue des Marins, Cholon (Cochinchine).

Thưa ông Toàn Quyền,
Thưa ông Thống Sứ,
Thưa ông Chưởng Lý.

LẤY từ cách một nhà viết báo có lương tâm và báo giờ cũng tin cậy & công lý, tôi trân trọng viết bức thư ngỏ này để trình bày các ngài một vụ bê bê có những trường hợp đặc biệt và rất nhiều là tình khuyết khắc, đang được các ngài chú ý đến cho dân nghèo Thái Ninh được hưởng chút ít công ơn của chính sách thương dân mà các ngài là những người đại diện rất công minh và rất xứng đáng.

Tôi xin kể một cách rất tóm tắt những việc đã xảy ra trong vụ bê bê này, những việc mà tôi đã được chứng kiến một cách rõ ràng từ năm 1932.

Chính năm 1932, ông Thống sứ Barry, hiện nay làm Thành Trại Lao Bộ Đông Dương, xin Chính phủ 70.000p.00 về đắp đê bê bê Thái Ninh để lấy chỗ mao dâm nghèo Thái Bình ra ở và lập thêm mấy làng mới. Đồng dâng một tháng giời, hơn một vạn dân phu Thái Ninh hầm lụng luồn tay, không kể ngày đêm. Đến xong, ông Thống sứ thoa lounce về khanh thành và ngọt khen những người có công lao trong việc đắp đê bê. Nhưng ngay hôm sau, một trận bão lớn nổ lên, cuốn hết cái công trình vĩ đại ấy ra ngoài bê cả. Cả một công cuộc dì dân tốt đẹp trôi theo dòng nước.

Ngoài 70.000p.00 của Chính phủ vì lòng thương dân bỏ ra để đắp đê, dân nghèo Thái Ninh cũng phải bỏ ra một số tiền tương đương để



14

CON — Cậu ơi ! Cậu sinh ra ngày nào ?

BỐ — Cậu đẻ ngày 15 Janvier 1909.

CON — Cậu đẻ à ? Thó cậu đẻ con già hay con gái, hả cậu ?

VỤ BÊ BÊ THÁI BÌNH

Một bức thư ngỏ gửi lên ông Toàn Quyền
Đông Dương, ông Chưởng Lý Tòa

chi tiêu trong lúc nắm một tháng
giờ luồn & bê bê để làm việc. Một
vạn người, mỗi người ăn uống để
sển cũng hết 7p. một tháng. Số tiền
bảy vạn của dân nghèo Thái Ninh
thực dâng không phải là một con số

hoang đường. Nhưng dân nghèo Thái Ninh vẫn
chưa mất hết hi vọng. Họ tin rằng
một ngày kia, một ông chủ tinh
khác taub lanh cảnh khôn quẩn
đảng thương của họ, sẽ mang họ
ra đắp lại cai dê bê đỡ dang để
cho họ có chỗ nương thân.

Bỗng dì sáu năm. Bỗng dung một
hòn phủ Thống sứ Bắc Kỳ cho dân
giấy yết thị ở các làng lâu cản bê bê
Thái Ninh, báo tin cho dân chúng
bết ông Ngô Văn Phú và ông
Ngô Văn Mậu đê đơn xin Chính phủ

cái bê bê mà dân nghèo Thái Ninh

đã hi sinh đê đắp đê từ năm 1932.

Các lồng, các lang chung quanh
lục đục kéo nhau lên phủ Thái Ninh, lên tỉnh Thái Bình, lên cả
phủ Thống sứ Bắc Kỳ, để khiếu
nại và xin ra khai khản bê bê. Họ
viện lê rằng dân Thái Ninh là một
dân nghèo nhất tỉnh Thái Bình, đất
ít, người nhiều, không có chỗ ở,
không có chỗ cày cấy, quanh năm
lúc nào cũng đói, cũng rách, cũng
nơm nớp lo sợ vì bữa ăn, vì suru
thuế. Họ nữa, họ còn kè rắng họ
đã bỏ tiền ra đắp đê bê, họ đã có
công mang mồ hôi nước mắt của
họ xây thành một con đường dài
bảy cây số mà nay hãi còn vết tích,
và ông Thống sứ Robis trước đây
đã ký một đạo nghị định bê ban
lệ cho tư gia những bê bê phi
nhieu, những bê bê ấy phải để
dành cho các dân nghèo phụ cận

Nếu tôi không làm thì những lê
của dân nghèo Thái Ninh viễn ra
chinh đáng că.

Nhưng một điều lạ hơn hết là
những lá đơn khiếu nại của họ
đều bị bỏ rơi một cách thản nhiên.
Còn lá đơn của ông Ngô Văn Phú
và ông Ngô Văn Mậu thì được chủ
đến.

Tuy nhiên trong thời kỳ ấy, một

lên ông Toàn Quyền
Thống Sứ Bắc Kỳ và
Chưởng Lý Tòa

hội đồng xét việc hai bê Thái Bình
đã thành lập và đã họp nhiều lần
ngay tại bê bê. Nhưng họp đã làm
gi ? Đè xác những đơn thỉnh cầu
của dân Thái Ninh, đè ngăn cấm
không cho dân Thái Ninh được
khiếu nại và đe sửa soạn đường
đất cho hai ông Ngô Văn Phú và
ông Ngô Văn Mậu về nhận 1.500
mẫu ruộng, mà sau khi thành điều
sẽ trị giá tới 300.000p.00 tức là ba
triệu quan tiền tây

Thực vậy, sau khi được nghị
định của ông Thống sứ Chinel cho
không 1.500 mẫu ruộng, ông Phú và
ông Mậu đã xin ba chục lính khổ
xanh về bê bê Thái Ninh ngày 21-
Mars vừa rồi để đán áp dân và bắt
nhận ruộng.

Ông Phạm học Hải Tri Phủ Thái
Ninh đã ra lệnh cho lính xuống
phá nhà của dân nghèo (trong trên
bê bê trước khi hai ông Phú, Mậu
được nghị định và bắt sáu người
xich tay lại mang về tỉnh Thái
Bình.

Sáng hôm sau, ông Công sứ và ông
Tổng đốc Thái Bình lại mang thêm
lính về và bắt thêm ba người nữa
về tỉnh.

Ông Công sứ còn dọa bắt giam
cả tôi là một người phóng viên có
mặt tại đó. Ông muốn khép tội tôi
xui dân chống lại với chính phủ.

Thưa ông Toàn quyền,
Thưa ông Thống sứ,
Thưa ông Chưởng lý,

Chúng tôi vẫn tin ở công lý, ở
lòng nhân đạo của những người
thay mặt nước Pháp ở xứ này, để
bảo vệ quyền lợi của chúng tôi.

Bảo vệ quyền lợi dân Annam
bằng cách nào ?

Bỗng cách nang cao trinh độ dân
chúng lén, bằng cách tỏ cho họ
biết họ cũng có quyền sống ở dưới
mặt trời, có quyền hưởng những
sự tự do dân chủ, hưởng một công
lý không bao giờ thiên lệch :

Đối với vụ bê bê Thái Bình,
Chính phủ Bảo hộ đem cho hai
ông Phú và Mậu 1.500 mẫu ruộng,



ANH

CON — U đi chợ mua quà cho
con nhé !

MẸ — Vâng, rồi tôi mua cho ông.
CON — U chỉ nói dại, ông chết rồi
kia mà ông ăn thô nõn được nữa.

còn dân nghèo Thái Ninh không
được lấy một thước đất, thực đâ
làm một việc thất sủng vô cùng.
Các nhà chức trách Thái Bình còn
mang lính về đán áp dân và bắt
chín người vô tội nữa.

Vậy tôi kính cần yêu cầu các Ngài:

1. Truyền lệnh tha bồng chín
người dân nghèo Thái Bình, nếu
chín người này còn bị giam tại nhà
phủ Thái Bình ;

2. Lập một hội đồng xét lại vụ
bê bê Thái Bình để quyền lợi dân
người khỏi bị áp bức ;

3. Bắt ông Phú và ông Mậu bồi
thường lại cho dân Thái Bình số
tiền 70.000p.00 đắp đê bê nếu chính
phủ nhất định cho hai ông này cái
bê bê ấy.

Được biết các Ngài là những vị
thủ hiền giàu lòng bác ái, tao giờ
cũng công minh và nhất là chủ
trương chính sách thương dân, tôi
vui lòng đợi mệnh lệnh của các Ngài
thi ân cho đám dân cùng túng đói
rách kia được hưởng chút ít công
lý của nước Pháp dân chủ và nhân
đạo.

Phạm Văn Binh
Phóng viên báo Ngày Nay

HÔM 9 AVRIL NÀY
Đến bờ phiêu thực
đông cho ba ông :

Bùi Ngọc Ái,
Phạm Hữu Chương
và Phan Thành

BỆNH TÁO BÓN

Lau, mồi, nồng nhẹ, nên mau dùng « Bác-Ái Trần-Linh Tê » để đỡ tốn chắc
ý lành bình. CẨM NHIỆT, HỒNG MÊ, PHÁT BẢN, KINH PHONG

Thuốc BÁC ÁI TRẦN CHÂU TÂN, thối bình trong 15 phút.

Bán tại BÁC ÁI DƯỢC HÀNG, 100 Bd Tông-đốc-phuong — Cholon

ĐẠI-LÝ : Trung-ký : Ngayễn Minh Tuyên, Thủ Khanh Nha-trang ; Thái-

Lai tùng thư Thanh-hoa ; Trần văn Thủ Ngay-nhơn ; Nguyễn quý Tham Đô-

lương ; Trần-thị-như-Mâu Huế ; Tạ ngọc Liên Quảng-ngãi ; Trần Đỗ Tuy-

nhu ; Maison Chaowhwo Nian-hoa ; Lê van Cam Da-lat và Trần Tuân Fai-fo.

BÁC-KÝ : Maison Ich Tri Ninh-binh ; Vũ kim Ngân Lau-kay ; Trần ga

Thụy Phù-lý ; Nguyễn thụy Ngan Cao-bằng ; Nam Tân Hải-phong ; Trần

văn Ru Thái-binh ; Vinh Sinh Bác-ninh ; Maison An-Hà, Chí-Lợi Hà-nội ;

Lê công Thịnh Thái-nga-en. Lào : Lê diêu Tinh Vientiane ; Nhât-nhật-Tân

Thakhek ; Lê khắc Nhun Paksé ; Nguyễn xuân Hoe Savannakhet ; Nam

Phuong Phnompenh và khắp cả Nam-ký.

Avoir des lèvres fascinantes

est maintenant à la portée de toute femme. Il suffit de remplacer le maquillage continué des lèvres avec un rouge ancienne mode par une simple application, le matin, de GUITARE. Ce rouge nouveau, tenace et sans traces, le Rouge GUITARE, véritable crème de beauté est à base de « Kissifix » grâce à quoi, il tient toute la journée quoi que l'on fasse. Jamais un raccord n'est nécessaire. Rien ne peut tenir l'éclat et la fraîcheur. GUITARE tonifie et rajeunit les lèvres, leur donne réellement un charme fascinant. Un essai vous convaincra. Le rouge GUITARE est en vente partout en étui luxe aux prix de 2\$50 et 1\$20. Tube d'essai pour un mois : 0\$30.

Agent exclusif pour l'Indochine :
COMPTOIR COMMERCIAL (Sev. V.A. 30) 59, rue du Chanvre — Hanoi

CÁC BÁO PHÊ BÌNH

Đợi chờ

của Khái-Hưng

Trong « Điều thuốc lá », tác giả sọ con mắt mù deo cặp kính đen của ông Cứu Thầy là phải lầm, vì tác giả đã phạm cái tội đe ngược điều thuốc lá cho ông Cứu Thầy bỗng mồi. Cái tội ấy tuy không nặng bằng tội của Cain, nhưng cũng như Cain, tác giả đã tưởnng con mắt ông Cứu Thầy dưới theo mình. Đó là hết cả sự rùng rợn và ngày thơ của truyện : tác giả hồi đó còn là một cậu bé con, một cậu bé ốm dỗi, xét cuộc đời một cách thật thà và tưởnng tượng theo lối trẻ.

Rồi đến « Đồng xu », một cảnh của Gavroche ! Tất cả tài sản của mình chỉ có một đồng xu mà đã ném phảng vào một nhà giàu, cái ấy mới ngông ! Cái ngông của kẻ cơ nhỡ mà ít khi người ta để ý tới, nên người ta dễ làm cho họ tủi nhục. Còn cái việc lại trèo vào nhặt chỉ là một sự phản động thôi, một sự phản động bị dà dày xui khiến một hiện-tượng về sinh lý học ! Thật là một truyện rã an ủi cho những người túng thiếu, vì cái ý nghĩa sâu xa về đường xã hội của nó.

Đọc những truyện ngắn của Khái Hưng, tôi nhận thấy sự quan

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày thứ bảy

Mua báo kẽ từ 1er hay 15 tháng tây
và xin trả tiền trước

Một năm 6 tháng

Đồng-dương	4\$20	2\$20
Pháp và		
Thuộc - địa	4.80	2.50
Ngoại quốc	8.50	4.80
Các công sở	8.50	4.80

Ngân phiếu gửi về:
M. le Directeur du NGÀY NAY
- TÒA SOẠN và TRỊ SỰ
80, Av. Grand Bouddha, Hanoi
Giá mỗi số 874

Mùa thu đã tới, nóng lạnh bất thường, gió lạnh thổi qua, dân ông, dân bà, trẻ con, người nhàn hạ bị phát sốt rét đều rất lấy lâm khố chịu.

Các người nên mua man dâng thuốc của hiệu KHANG - KIEN Thới - Nhiệt - Tân chỉ trong 5 phút đồng hồ sẽ khỏi hẳn. Quý ngài nên mua thuốc Thới-Nhiệt-Tân của hiệu Khang-Kien đã sẵn trong nhà để phòng khi trời nắng gió giờ sẽ khởi.

Tân này rất là kinh tế tiện lợi và rất là chóng khỏi. Giá mỗi gói là 10.10



Thới-Nhiệt-Tân của hiệu Khang-Kien đã sẵn trong nhà để phòng khi trời nắng gió giờ sẽ khởi.

Tân này rất là kinh tế tiện lợi và rất là chóng khỏi. Giá mỗi gói là 10.10

sát của ông bây giờ đã rất chu đáo ; người đọc có thể tưởng những người và những việc dưới ngòi bút ông đều là thật cả. Thật thế, khi một nhà văn đã cảm cuộc đời một cách sâu sắc rồi mới tưởng tượng, những điều tưởng tượng của nhà văn ấy bao giờ cũng thiết thực và thiết tha. Anatole France đã nói : « tất cả các ý kiến, chúng ta đều nhớ giác quan mà có, nên tưởng tượng không phải là sáng tạo mà là thu thập các ý kiến lại ». Vậy quan sát cho được chắc chắn không phải dễ. Có nhiều nhà văn đã nổi tiếng mà vẫn không thoát được sự khuyết điểm về đường quan sát.

(Revue Franco-Annamite)

Thơ thơ

của Xuân-Diệu

Xuân Diệu — ta phải nhận điều này — là thi sĩ thứ nhất của ta dám nói đến tình yêu một cách bộc lộ hoàn toàn. Xuân Diệu là « con tình thần » của Ch. Baudelaire, R. Verlaine, A. Rimbaud, C. Mendès, A. de Noailles, Oscar Wilde...

Thi sĩ có tình yêu mãnh liệt vô cùng, và khao khát của thi sĩ không có gì làm thỏa mãn được.

Xuân Diệu có tất cả những cảm xúc của một lòng son trẻ, từ cái ngây ngô man mác đến cái bồng thchnittia sâu xa, từ cái hăng háing nhớ tiếc đến say mê, tha thiết, điên cuồng.

Nguồn cảm hứng dồi dào, mãnh liệt của Xuân Diệu phát nguyên ở tình yêu, một tình yêu bồng bột, háng hái là thường.

(Văn Hoa số 3, ngày 26-1-39)

Bằng bốn mươi nhăm bài thơ với một nghệ thuật tinh vi, Xuân Diệu đã giới thiệu với ta một lối thơ mới, mới hẳn.

Bốn mươi nhăm bản đàn Xuân Diệu gầy là 45 bản đàn tình ái, thử tình ai rồi rằng, khó hiểu của tuổi trẻ, nhưng được (lẽ) là một cách rất dày dỗ, thành thực.

Đọc Xuân Diệu, người ta

THẠCH LAM

Gió Đầu Mùa

một cuốn 0\$35

« Tập truyện ngắn đầu tiên có những tình cảm sâu xa và mới lạ. »

ĐỜI NAY

tưởng rằng văn chương Ao-nam cũng đã có lần mới như thế. Nhưng sự thực thì chưa.

(Người mới số 6, ngày 14-1-39)

Những ý tưởng non trẻ của ông làm cho người hiền ông phải có những cảm động thật thà. Muốn hiểu thơ ông, chỉ nên tìm ở ý mà đừng nên tìm ở cảm giác. Bài « Thời gian » hay bài « Bi thuyền » là có một triết lý mà có lẽ mọi người ai cũng hiểu biết.

Trạng trung trong thơ Xuân Diệu ở chỗ ấy...

(Trong khuê phòng số Mùa xuân)

Biên chứng pháp
trong thơ

Trong làng thơ Việt Nam gần đây đã thấy xuất hiện một thiên tài...

Vì ít ra nhà thơ ấy cũng đã bắn khoen tim kiêm. Và luôn luôn đã tỏ ra ý muốn vạch một con đường mới mà đi. Người ta có thể nói rằng đó là nguồn thơ trai trẻ và siêng năng, trai trẻ vì thi nhân biết ca ngợi xuân và tình, và siêng năng vì biết phát triển cái sống một cách tận tâm chưa bờ thầy.

Nhà thi sĩ Xuân Diệu đã đem biện chứng pháp suy diễn trong lời đàm thám của Ly-tao. Thành ra thơ ông nhuộm một màu triết lý. Có lẽ lần đầu tiên, ở xứ này người ta được thấy một thi nhân có can đảm và đủ tài hoa để đem triết lý riêng của mình dễn tả bằng văn hay, điệu đẹp. Tôi vui sướng nhiều, lúc nhận thấy cái diêm mới mẻ ấy và thở một hơi dài khan khoái bởi thoát khỏi cái náo nagnetic người ta lải nhái những anh anh, em em, chàng, nàng với những tình cảm lười biếng, rẽ tiễn.

(Tập Hương Xuân 1939)

Chàng ấy đã mang lại cho một cuộc đời mới. Chàng đã đến với sự bồng bột, mãnh liệt của người xúi lạnh, một người phải cần cù, phải « siêng năng » để sống và để thắng. Chàng đã làm cuộc sống thành một đạo giáo để tôn thờ, để tin yêu, để say xưa, để đắm đuối.

(Tao đàn số 1)

Bài này, không có tư cách một bài phê bình. Dụng ý của tác giả là tìm triết lý trong « Thơ Thơ » của Xuân Diệu.

Xuân Diệu là cây đàn mòn đi, theo lời của Thé-Lữ. Còn ai hiền hơn là thi sĩ hiền nỗi lòng thi sĩ ?

Lần đầu, một thi-sĩ thật, đã cãi nghĩa hai chữ thi-sĩ bằng mấy vần thơ huyền diệu làm sao !

Bằng muôn giây, phải muôn giây tình cảm ; bằng trăm tình yêu : yêu sông, yêu núi, yêu mây, yêu gió, yêu hoa, yêu người, yêu bạo, yêu nhân loại, yêu vũ trụ : Xuân Diệu là một thi sĩ tham lam và cũng quý bao của mình trong thị-ca, nên才 lại ngửa trước :

Nếu hương đêm say giąg với trăng rằm,

Sao lại trách người thơ tình loi lá ?

Không có ai trách đâu. Verlaine có lão túc giận bắn thi sĩ Rimbaud gần gũi đùi ; Baudelaire bị phạt mắng trán quan tiền và vì Les fleurs du mal, thi thi Xuân Diệu đã lâm nén tội gì mà bị trách ?

Danh vọng lớn đương chờ thi sĩ Xuân Diệu đã được hiện đại từ từ với mỉnh hơn nhiều vào nhân, th nhân, chỉ được an ủi trong thời gian mai hậu ..

Tài đương còn đây nở, Xuân Diệu mới cho ta thấy nghệ thuật tuyệt mỹ của một người đã yêu mến Baudelaire và Verlaine.

(Thời đại số mùa xuân)

RƯỢU CHỒI HOA - KÝ

Các bà sinh nở muốn khí ra cũ, được ôi da, thâm thịt, mảnh khẽ như thường, không lo té thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa Rượu Chồi Hoa-Ký thi không lo ngại bết. Rượu Chồi Hoa-Ký này trị được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở, té thấp, thê-thao, đau lưng, đau mimb, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tim thịt, sai gân, bị đòn, bị ngã chảy máu, đứt tay, cầm hàn, cầm thư, xoa da khói bết, kiền kiền vỗ căng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-ly). Phòng Tích « CON CHIM » ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mèn, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA - KÝ
Hộp lớn : 150 grs brut ; 5000
Hộp nhỏ : 80 grs ; 3000



Nhà vò địch bơi lội đã tự tử

Việc tuần lẽ

QUE

Tình hình Âu-châu. — Franco đã hoàn toàn lâm chúa Tây-ban-nha và đã bắt giam nhiều chính khách của chính phủ Bình dân cũ. Ở Pháp ông Lebrun lại ra ứng cử tổng thống, để phòng tránh một cuộc khủng hoảng về chính trị. Ở Đức ông Hitler cực lực công kích Anh về việc liên hiệp đồng minh đã bồ vây Đức, và nói Đức nay đã mạnh, có thể tự vệ được. Việc bang giao Đức-Ba-lan vẫn gay go. Anh bứa sê cứu Ba-nến Ba bị xâm chiếm. Ở Ý, ông Mussolini tuyên bố vì Ý đồng người nên cần phải hành thương và nói dân Ý không sợ chiến tranh... Anh tăng số quốc-dân-quân lên gấp đôi. Đức cũng tăng thủy quân và dọa bảy hiệp ước thủy quân Anh-Đức.

Tin sau cùng — Ông Lebrun đã trúng cử Tổng thống Pháp. — Ý đã bị chiếm Albania, một nước nhỏ trong ra biển Adriatique, đối diện với miền đông nam nước Ý.

Trung-Nhật chiến tranh. — Nam-Strong, kinh thành tỉnh Giang-tây và Vũ-ninh, một trọng trấn tỉnh Giang-tây đã về tay quân Nhật. Tàu đã tập trung 50 vạn quân để giữ Tràng-sa là tỉnh hành Hồ-nam. Ở Giang-tây, Giang-tô và Hồ-bắc vẫn có đại chiến. Tướng giặc Thạch chia nước Tàu làm ba khu để huấn luyện cho dân về quân sự.

Hạ thuế thuốc lá và thuốc lá — Xét ra việc tăng thuế mới rồi làm cho số tiêu thụ giảm đi nhiều nên nhà Thương chính lại định trả lại giá thuế cũ. Vậy thuốc lá và thuốc lá sẽ có thể ban hạ giá hơn hiện nay đối chút.

Một hãng thông tin vô tuyến điện ở Saigon — Một hãng thông tin vô tuyến điện tựa như hãng A R I P mới thành lập ở Saigon và khanh thành

bom Ire Avril. Hông này lấy tên là Société Indo-chinoise de Radio diffusion.

Áp dụng luật lao động — Sở Lao công giám đốc Bắc-kỳ vừa mới đặt một tờ thông cáo về luật lao động cho các chủ và cai thầu.

Thu bách phân ở Hanoi — Bộ có nghị định tăng thuế bách phân vào năm 1939 ở Hà-nội lên 25%.

Lính cảnh sát sẽ phải đóng thuế thân — Có tin các viên cảnh sát ở Hanoi, Haiphong hay các cảnh binh bộ đội làm việc ở các lô giới Pháp & Thương-hải và slain-khoa có lô kè từ năm nay sẽ phải đóng thuế thân như các công chức khác.

Tập cứu người bị thương — Ở thành phố Saigon vừa có một cuộc tập cứu những người bị thương như trong lúc có giặc, do sở y tế của thành phố tổ chức.

600 người Tàu ở Tân-gia-ba vè giúp nước — Gần đây có 600 người Tàu ở Tân-gia-ba đã qua Saigon để đáp một chuyến xe lửa riêng đi Ván Nam giúp nước.

Đường Tiên yên Mông dương đã làm xong — Con đường này rất ích lợi cho việc dừng binh, dài 44 cây số, khởi công hơn một năm nay do binh lính làm cả, nay đã hoàn thành.

Chúng tôi được tin cụ Phó Bảng Hoàng tăng Bí, một bức lão thành trong lăng báo, đã tạ thế ngày 28 Mars vừa qua.

Xin cõi lời trân trọng kính viếng cụ và chia buồn cùng tang quyến. N. N.

THI DỊCH THƠ

Thi dịch thơ, do hội Tri Tri Hà-nội tổ chức. Dịch bài « Rezenillement » của Beaudelaire. Hạn gửi bài dự thi 15 Mai 1939. Hội thề lệ tại hội Tri Tri.

Lâu, Giang-Mai, Hạ-cam

Muốn khỏi bệnh trên 1 cách mau chóng không hại đến sức khỏe, sinh dục, chỉ dùng thuốc Thương-Đức là được vừa ý :

Lâu : ra mủ, máu, buốt tức, xung ngọc hành, bi tiều kiện... dùng 1 lọ đỡ trong thấy, 6 lọ khỏi hẳn. Giá 0p 50 một lọ.

Giang-Mai : lở loél, cù dinh, thiên pháo, mào gá, hoa khế, hạch, sốt, đau xương... dùng 1 hộp đỡ hẳn được 1 nira. Giá 1p00.

Ha cam : mun, soái, phát sot, phát rét, đau đớn không đi lại được, chì 2 hộp, mỗi hộp 0p80 là khỏi hẳn.

Ai muốn chữa khoán, giá nhất định, nhớ thuốc đều nhau.

Lại nhà thuốc có buồng riêng khám bệnh, chữa bệnh rất hợp vệ sinh. Có bệnh, không đau bằng đến nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC

15 phố Nhà Chung, Hanoi
Hỏi bệnh xin định tem để trả lời

Có đại-lý khắp các tỉnh :

ĐẠI-LÝ : Hanoi : Bách-Gia 71 phố hàng Nón. Haiphong : Văn-Tân 37 Avenue Paul Doumer. Nam-dinh : Việt-long, 28 Rue des Champpeaux. Ninh-binh : 41 rue Marché. Nha-trang : Ng. dinh-Tuyên, tailleur. Bắc-ninh : Vĩnh-Sinh 16/ rue Tiền-an. Uông-bi : Mai viết Sảng 27 rue Vernaz. Vĩnh-Sinh-hug được-diểm 25 Maréchal Foch. Thành-hóa : Thái-lai 72 route Bến-thủy et 6 Grand' Rue. Haiduong : Quang-huy 25 rue Maréchal Foch. Hadong : Minh-long 25 Ng-hữu-Độ. Thái-binh : Minh-châu 36 Jules Piquet. Cao-bằng : Ng. xuân-Chiem 64, rue Vườn Cam. Vĩnh-gén : Mme Ng. thị Năm 47 Mai trung Cát. Huế Thanh-niên 43, Rue An-cư. Tam-quan : Trần hóa Đạo commerçant. Long-xuyên : Ng. hữu Thué dit Thái Librairie. Faifo : Hồng-phát 126 rue des Cantonnois. Bắc-liêu : Trung-hiếu-nghĩa 60 Lamothe Carrer. Bến-tre : Tân-Thanh. Cần-thơ : Ng-v-Nhiêu Kiosque au Petit-Guin. Thakhek : Ng-v-Khôi. Phủ-lý : Việt-Dân Bd principale. Tou-rane : Lê công Thành avenue du Musée. Bắc-giang : Vinh-Hưng. Yên-báy : Tam-dông 23 place du Marché.

Lâu, Giang

Mắc lậu, tim-la, hạ-cam, bất cứ nắng, nhẹ, mới hoặc đã lâu, chỉ nên đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué, 131 — Hanoi

sẽ được khỏi rút nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống, bệnh đỡ ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khỏi bệnh nhân đã có cách thủ lấy. Nhận chữa khoán cả đàn bà, trẻ con. Thuốc lâu 0p.80 một hộp, Giang-mai 0p.70, Hạ-cam 0p.30.

ĐẠI-LÝ : Quang-Huy Haiduong, Mai-1 60-62 Paul Doumer, Haiphong, Ich-Trí 41 Rue du Marché Ninh-binh.

Rượu Côt Nhât

MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng
từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Lt^d B^d Đồng Khán HANOI



*Giấc ngủ đem sức lực về cho ta, ta ngủ được, tức nhiên sẽ ăn được
ăn ngủ được, con người mạnh khỏe và lâu già.*

*Muốn ăn ngủ được, cho mạnh khỏe và lâu già, người đời thường
bão nhau hãy uống thuốc CỦU LONG.*

Thuốc CỦU LONG HOÀN có bán tại: VAN-HÓA,
8 Hàng Ngang Hanoi. Các tiệm đều có Đại-lý

Thuốc bò hạch Van - Bảo

của giáo - sư TRẦN-PHÚC-SINH, trường Y-học Nam-kinh

*Chuyên trị: Các nỗi hạch làm việc không điều, nên thần-kinh
hết mệt điều-hòa, con người không thể tự-chủ những ý muốn, rồi
sinh ra đồi tánh.*

*Trị các chứng suy-nhuực về tinh-duc của đàn ông và đàn bà
Suy-nhuực về sự phát-duc sự bão-tinh. Trị sự lanh-dan về
phong-duc của đàn bà. Đem lại cái « cực-diêm khoái-lạc » cho
những người trong tuổi, bởi những nội-hạch của họ bị thiếu chât
« DƯƠNG - HUYẾT - TINH ».*

*Trị các chứng đau mỏi xác thịt, đau lưng ủ tai, bài oái gân
cốt, vì phong-sự vô chừng, hoặc vì thuỷ nhỏ chơi bời vô độ.
Thuốc VẠN - BẢO là sự tông hợp các tinh-chất quý của động-
vật, đem bồi bổ những nội-hạch cho nhân loại. Tăng chât
« Dương-huyết-tinh » cho óc, cho thận, tráng dái của đàn ông
và bưỡng tráng của đàn bà.*

*Thuốc VẠN-BẢO làm cho đàn ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh
như hồi niên thiếu, làm cho đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp, da
hết nhăn, thịt săn, vú nở v... v...*

*Thuốc VẠN-BẢO có đủ tánh chât khêu động, làm sống dậy
những lè-bào tâ á-rú khô héo của những người già-hop, rồi làm
cho tươi trẻ lên. Nhơn đó con người đang phiền muộn, chán
ngán, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, ân-ái mặn nồng, siêng
lầm việc, thích phẩn đấu.*

Khi mua nên nói rõ thứ đàn ông hay đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00 1 hiệp là 4 hộp 15p.00
(Gói lanh hóa giao ngan)

Tổng phát hành phía Bắc: **VAN HOA**
8 Hàng Ngang HANOI

Tổng phát hành miền Nam: **VÔ - ĐÌNH - DÂN**
323 Marins Cholon, và các phán cuộc

Hai nơi trên đây có trữ 3 thứ thuốc có danh của Phục-Huynh
Quán là thuốc Ho, Biền-kinh và Cố-Tinh, mỗi hộp 1p.00

HỘI VẬN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TƯ-BỐN LẬP THEO CHI-DU NGÀY 12 AVRIL 1911

Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp

HỘI QUÁN

QUẢN-LÝ CỘI ĐÔNG-PHÁP

1. Avenue Edouard VII

26, đường Chaigneau

Thượng-Hải

SAIGON

Số tiền dư trú tối ngày

31 Décembre 1938

(cho cội Đông-Pháp) ►►►

\$ 2.317.813,96

1 s 2.457.608,07

Tiền cho vay trong cội Đông-
Pháp để đảm bảo số tiền đóng
vào Hội kè trên đây

28 Mars 1939

CHI NGÁNH

ở Saigon

26, Bt. Chaigneau

CHI NGÁNH

ở Hanoi

81m, phđ Tràng-thi

Chủ-toa: Ông BERTHET ở SAIGON

Dự-kien: Các ông NGUYỄN-VAN-PHUC và NGUYỄN-VAN-TRONG

CÁCH THÚC P — Hồi nguyên vốn

Số nhận theo những số quay ở bánh xe ra:

2038-5240-8472-10023-13500-16455-20919-21468-24615-27260-31511

33731-38046-40733

Vé được hưởng quyền lợi kỳ số này:

16455	Bà LÊ-THI-OANH, Vũ ban — HOABINH.....	400 \$
24615	Bà NGUYỄN-THI-CIENG ở SOCSTRANG.....	1 000
33731	Ông RIZZO ở CHOLON.....	3 000
0733	Vé chưa phát hành	

CÁCH THÚC SỐ 2 — Hồi nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 840

Có các số 1896-1897-17136-18362

Vé được hưởng quyền lợi kỳ số này:

1896	Ông NGUYỄN-NGO-DANG, 44, phđ Bae-Ninh HANOI.....	500 \$
1897	Ông LUU-TRUONG, Tri-huyện Ha-hoa — PHUTHO.....	500
17136	Ông NGO-VAN-SANH ở SAIGON.....	500
18362	Ông PHAN-LINH ở nhà ôn PHAN-LO, Giao- thu — Phudien — NGHE-AN.....	250

CÁCH THÚC SỐ 3 — Hồi nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 858 (Các vé trong hạng bộ này đều
đã hủy bỏ)

Xò số trả tiền lời cho phiếu số 3 — số tiền chia: 24543

Phiếu số 1083 đã trúng ra là phiếu 250 \$

4 phiếu sau này được chia số tiền lời là:

1083	Ông VO-CONG-HOA, nhà Van-huong — HA- TINH.....	6 \$ 12
1088	Ông PHUNG-HOA-HOC ở TOURANE.....	6 12
1090	Ông BUU-SUU, sở lục bộ ở VINH.....	6 12
1091	Ông BUU-SUU, sở lục bộ ở VINH.....	6 12

CÁCH THÚC SỐ 5

Xò số thứ I — HỘI VÒN GÀP BỘI

13645-136458 Vé đã hủy bỏ.

Xò số thứ II — HỘI NGUYỄN VŨN

Hạng bộ trúng: 1114

(Các vé trong hạng bộ này đều đã hủy bỏ)

Xò số thứ III — MIỀN GÓP

Hạng bộ trúng: 457

(Các vé trong hạng bộ này đều đã hủy bỏ)

Ký số sau nhằm vào ngày thứ sáu 28 Avril 1939 Hội sẽ già
sáng tại sở chính của bản hội bên cội Đông-Pháp, 26, đường
Chaigneau ở Saigon.

Hội cần dùng Đại-lý và kinh-kỷ viên có đủ tư cách
và giấy chứng nhận tốt.

PHIEU MỚI CÁCH THÚC « P »

Phiếu Tiết-Kiệm cách thức P
của hội

VẬN-QUỐC TIẾT-Kiệm

có thô gáy một số vốn là:

mỗi tháng đóng

10.000 \$ — 25:00

8.000 — 20:00

Kể ngay từ tháng đầu mới
muốn, phiếu sẽ được sử dụng
số hoán-vốn trước kỳ hạn để
đinh. Phiếu trúng ra, thì được
hoàn-lại ngay số tiền hàng năm
phiếu, chẳng kể số tiền người
chủ phiếu đã góp được nǎo
nào rồi vậy. Mỗi khianh năm

PHÒNG - TÍCH



THUỐC HAY NỘI TIẾNG KHẮP BỘNG DƯƠNG,
GIÁM KHEM RẤT NHIỀU, CẨM ƠN THẬT LÂM

Khi đau họng, kinh ngác, chảy cảm, khó thở, khát, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bịch
bịch. Khi ăn uống rồi thì hắt hơi hoặc cảm chua. Thường khi tức bụng khó
chết, khi đau bụng nôn khan, khi đau lưng, sau ran trên vai. Người thường mệt
mỏi, buồn bã chán ăn, bị l้า nǎm sán da vàng, da bụng dày. Cần nhiều chứng
không kể hết.

Một hai liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Liều một bát uống Op.5 Liều hai bát uống Op.15

VŨ-DINH-TÂN Ân tú kim tiền năm 1976 — 478bis Lacistray, Hải Phòng
Bại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN HÀ 15 Hàng Mồ (Cuivre) — Hanoi

Bại-lý phát hành khắp Bóng-dương: NAM-TÂN 10 phố Lentral — Hải Phòng

Có lịnh 100 Đại-lý khắp HANOI và khắp
các tỉnh TRUNG, NAM, ĐẮC-KÝ và CAO-MÈN, LAOS



Sữa NESTLÉ Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHỈNH PHỦ PHÁP



Hồi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hàng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
— HAIPHONG —

Sâm Nhung Bách Bò Hồng - Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh mẽ luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bò quý giá, nên dùng nó dồn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đầu bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bach dài hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thi khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau móm mệt mỏi, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bồ tát, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bò sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bò gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thử bao sáp vàng, các bà dùng thử bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chiêu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tràng Dương Kiên Thận bò thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngưu-phieu, Hải-cầu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bò vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bắt lực », liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói Op.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bò thận, kiêm tinh, sinh kh', chữa bò kh' liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lứa giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá Op.25.

Thuốc « Cai Hồng - Khê »

Không chộn lẩn chất thuốc phiện (nhà Đoan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bò hổ được mỗi ngày hút một đồng bao thuốc phiện, chỉ tổng hết hai bão thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên Op.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiên nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiên nặng hết 5p.00, 3p.00 là bò hổ được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tinh Hồng - Khê

Giá thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lảng lơ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quá thay ứng nghiệm, vì bồ nái đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lâu và thuốc giang-mai; ai bị lâu không cứ mời hay kinh niêm uống thuốc lâu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp Op.60 cũng khỏi rút nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mời hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-khê số 14 cũng khỏi rút nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá Op.8) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đau, bốc thuốc chán, và có hơn 100 món thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bao khép cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu Ai-lao, Cao-mén, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thư thuốc của nhà thuốc Hồng-khê đc Hội-chợ Haiphong năm 1937 đc giải Toàn-quyền và quan Thống-sử ban khen. các báo tây, nam tú lời khuyễn khích, đc thường « Bội tinh vàng » và đc giải « Bằng cấp tài năng » tại Hội-chợ Hué. Kỷ lục xảo công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 đc giải Thống-sử ban khen và đc thường « Bội tinh vàng ». Có biểu 2 cuốn sách thuốc: « Giả-dinh Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cầm-Nang ». Khắp các nơi đều có Bại-lý, mua thuốc Hồng-khê xin nhận ký dấu biểu i-hạt 12 tay.

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.80
Ramotte de 100 — quadriillé multiple	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos	1.05
Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces	0\$65 — 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage	1.18
— — — en pochette	2\$85 — 2.20 & 1.55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

ĐÓ AI TRÁNH KHỎI CÁI TAY ÔNG THỢ TRỜI

Người ta mỗi người một số mạng, giàu nghèo, cơ cực, làm quan, làm thợ, cũng là do ở số phận.

Mỗi người một nhân duyên, yêu nhau chẳng lấy được nhau, hoặc lấy nhau rồi lại xa nhau, cũng là ánh hường của hai chữ duyên phận

Ta cũng cần hiểu số mạng, nhân duyên ta ra sao, năm Kỷ-Mão có chi thay đổi chẳng?

Muốn biết hết

những điều bí hiểm trong
đời mình thì hãy biên tho
hỏi

Mtre KHANHSƠN

36 JAMBERT - HANOI



Cách xem bói này

gửi chữ ký, hoặc viết tên họ
và tuổi và trả 9 hào bằng
mandat, hoặc bằng cò 15 tem
6 xu. Nếu gửi cò thì nên gửi
recommandée.

Mtre Khanhsohn trong 6 năm nay hơn bù kém tính ra mỗi ngày coi cho 20 người,
bữa 18-2-39 cho đêm lại được 30.800 bức thư,, 3211 chữ ký của khách tới tận nhà coi.
Trong từng ấy phong thư loại ra có 112 chiếc chè, 1344 chiếc khen thực hay, còn bao
nhiều thi là thơ thường. Mtre Khanhsohn có mời Huissier đến chứng kiến, sẽ có bản thông
cáo của Huissier cho công bố sau.

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn HOA LIỀU và PHONG TÌNH

là

SƯU ĐỘC BÁ Ú'NG HOÀN sò I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh
phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai
Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận
là lâu, mau, đau cho độc nhập cột đi nứa
thuộc SƯU ĐỘC BÁ Ú'NG HOÀN cũng tòng lối
gốc độc ra đứt tuyệt, khỏi cần trừ càng
không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá

1\$50

Nhà thuốc ONG-TIEN
11, Rue de la Soie, Hanoi